

THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG

BẢN TIN THƯỜNG KỲ
SINH HOẠT CHI BỘ
DO BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN THÀNH ỦY PHÁT HÀNH

01
2026

LƯU HÀNH NỘI BỘ

TRONG SỐ NÀY

Trang

ĐỊNH HƯỚNG TƯ TƯỞNG, TUYỂN TRUYỀN

- Phát biểu bế mạc của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII 2
- 80 năm ngày tổng tuyển cử đầu tiên - khởi nguồn nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân 7
- Chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị 12
- Định hướng công tác tuyên truyền trong thời gian đến 19

THÔNG TIN THÀNH PHỐ

- Kết quả nổi bật trong công tác xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 30
- Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 40
- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng 57
- Kỳ họp thứ 5, Hội đồng Nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 61
- Triển khai thực hiện thống nhất mô hình tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy xã, phường 66

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

- Tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp 68
- Một số nội dung quan trọng về công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp, nhiệm vụ 2026 - 2031 70
- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, khắc phục hậu quả thiên tai 76

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

- Kết quả chuyến thăm cấp nhà nước tới Lào của Tổng Bí thư Tô Lâm 81
- Một số sự kiện thế giới đáng chú ý 83

PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN, TỰ CHUYỂN HÓA"

- "Lá chắn" bảo vệ cán bộ trong thời đại số 86

CHUYÊN MỤC "ĐẤT VÀ NGƯỜI ĐÀ NẴNG"

- Sơ lược Đà Nẵng: Đất và người 91

CHÍNH SÁCH, VĂN BẢN MỚI

- Quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố Đà Nẵng 98



***“Đại hội Đảng là một việc rất trọng đại.
Nó quyết định đường lối, chính sách của
Đảng trong một thời gian dài.”***

***“Muốn Đại hội thành công, trước hết
phải chuẩn bị cho thật tốt, từ văn kiện đến
nhân sự.”***

*(Hồ Chí Minh Toàn tập,
NXB Chính trị quốc gia Sự thật,
tập 12, 1951; trang 512, 513)*



PHÁT BIỂU BẾ MẠC CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ 15 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG KHÓA XIII¹

Sáng ngày 23/12/2025, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp phiên bế mạc. Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu bế mạc Hội nghị. Ban biên tập Bản tin Sinh hoạt chi bộ trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu bế mạc Hội nghị của Tổng Bí thư Tô Lâm:

Kính thưa các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,

Thưa các đồng chí Đại biểu tham dự Hội nghị,

Sau 2 ngày làm việc khẩn trương, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra với sự đoàn kết, thống nhất cao, chất lượng tốt. Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư tôi xin cảm ơn các đồng chí Ủy viên Trung ương đã thể hiện sự tâm huyết, dân chủ, thẳng thắn, trung thực, cách mạng, khoa học với tinh thần trách nhiệm của người Đảng viên trước Đảng, Nhân dân và Đất nước.

Ban Chấp hành Trung ương thống nhất đánh giá: Lịch sử gần 100 năm Đảng Cộng sản Việt Nam Lãnh đạo Cách mạng Việt Nam đã đạt được những thành tựu vĩ đại, có ý nghĩa lịch sử to lớn. Thực hiện Cương lĩnh năm 1991 và Cương lĩnh sửa đổi, bổ sung năm 2011 hoàn chỉnh thời kỳ quá độ tiến lên Chủ nghĩa xã hội đã khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo, phù hợp; con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội của Đất nước ta là nhu cầu thực tiễn Việt Nam và xu thế thời đại. 40 năm đổi mới, trong đó có những

1. Nguồn: dangcongsan.vn

đóng góp nổi bật của nhiệm kỳ Đại hội XIII, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục, quyết liệt, là sản phẩm kết tinh của tinh thần, ý chí dân tộc với Đảng, Nhà nước, Nhân dân. Qua đó chúng ta đã đúc kết được những bài học quý báu mang tầm lý luận cao, có giá trị định hướng thực tiễn cho sự nghiệp Cách mạng của Dân tộc ta trong kỷ nguyên mới.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng cảm ơn sự đồng hành, đồng thuận và đóng góp ý kiến của Đảng viên, Cán bộ, Chiến sĩ và Nhân dân về những chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng.

Ban Chấp hành Trung ương nhận thấy: Trong suốt nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, bối cảnh tình hình thế giới, khu vực liên tục chuyển động với tốc độ cao, có nhiều yếu tố bất định, tạo ra nhiều khó khăn, thách thức mà chúng ta phải đối mặt. Dịch bệnh, thiên tai, bão lũ, biến đổi khí hậu cùng một số khó khăn về địa chính trị, địa kinh tế và một số vấn đề kinh tế - xã hội khác dồn dập xảy ra. Nhưng Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã đoàn kết một lòng, kiên định, tự chủ, sáng tạo với quyết tâm và nỗ lực đặc biệt lớn, ban hành nhiều chủ trương, chính sách, quyết sách chiến lược mang tầm đương đại, đột phá để lãnh đạo Nhân dân cả nước hoàn thành toàn bộ các mục tiêu, chỉ tiêu, yêu cầu, chương trình, kế hoạch mà Đại hội XIII đã đề ra. Tạo ra tiềm năng mới, động năng mới, không gian phát triển mới cho đất nước trong kỷ nguyên mới. Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải giữ vững tinh thần tự chủ chiến lược, tự lực, tự cường của đất nước.

Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận sôi nổi, kỹ lưỡng và nhất trí thông qua Dự thảo Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về các Văn kiện trình Đại hội XIV, đặc biệt là Báo cáo Chính trị và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. Ban Chấp hành Trung ương xác định trong giai đoạn

cách mạng mới, chúng ta cần tập trung thực hiện 3 đột phá chiến lược, đó là: (1) Đột phá mạnh mẽ về đột phá phát triển; đẩy mạnh phân cấp phân quyền; thúc đẩy đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phát triển năng lực sản xuất mới, các mô hình, phương thức sản xuất kinh doanh mới. (2) Tập trung chuyển đổi cơ cấu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, trọng dụng nhân tài; đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám hy sinh vì lợi chung. (3) Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ và đột phá mạnh mẽ trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghệ và hạ tầng năng lượng. Đồng thời nỗ lực thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu với 6 trọng tâm: (1) Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. (2) Xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách. (3) Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa; nâng cao hiệu quả khu vực kinh tế nhà nước, phát triển khu vực kinh tế tư nhân; xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. (4) Tập trung triển khai đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng cho phát triển lực lượng sản xuất mới hiện đại, phương thức sản xuất mới hiệu quả. (5) Phát triển nguồn lực con người, phát triển văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực to lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước. (6) Tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; đẩy mạnh triển khai chiến lược đối ngoại toàn diện ở tầm cao mới.

Ban Chấp hành Trung ương đã thống nhất thông qua báo cáo về công tác nhân sự của Đảng để báo cáo Đại hội lần thứ XIV của Đảng và biểu quyết thông qua với số phiếu tập trung cao nhân sự giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV, giới thiệu nhân sự tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước nhiệm kỳ 2026 - 2031 để trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng xem xét, quyết định và tổ chức bầu cử theo điều lệ và quy định của Đảng.

Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận kỹ nội dung các công việc chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội XIV của Đảng: Quy chế làm việc của Đại hội, Quy chế bầu cử trong Đảng; Báo cáo về công tác kiểm tra giám sát của Đảng trong nhiệm kỳ XIII và đã thông qua dự kiến danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban thẩm tra tư cách Đại biểu Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ban kiểm phiếu Đại hội XIV; Nhất trí với các tờ trình, các báo cáo mà Bộ Chính trị, Ban Bí thư trình ra Hội nghị Trung ương 15. Ban Chấp hành Trung ương đã giao Bộ Chính trị tiếp tục hoàn thiện các công việc chuẩn bị tốt nhất phục vụ tổ chức thành công Đại hội XIV của Đảng.

Ban Chấp hành Trung ương hoan nghênh và biểu dương thành viên các Tiểu ban Đại hội XIV của Đảng đã rất nỗ lực, cố gắng, khắc phục khó khăn, hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng. Đề nghị các đồng chí tiếp tục nỗ lực hơn nữa hoàn thành các công việc từ nay tới khi tổ chức thành công Đại hội XIV của Đảng.

Thưa các đồng chí,

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV là một sự kiện chính trị trọng đại của Đảng và Dân tộc ta, là một dấu mốc lịch sử của Đất

nước trong thời đại Hồ Chí Minh, đánh dấu sự hội tụ truyền thống ngàn năm Văn hiến của Dân tộc để vươn mình trong kỷ nguyên mới. Cán bộ, Đảng viên và Nhân dân đang rất quan tâm, theo dõi, mong chờ và đặt nhiều kỳ vọng vào sự thành công của Đại hội. Tôi đề nghị các đồng chí Trung ương và toàn thể Đảng viên trong toàn Đảng tiếp tục phát huy tinh thần, trách nhiệm đảng viên, nghiêm túc thực hiện và lãnh đạo tổ chức thực hiện thật tốt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 15; Tập trung làm tốt công việc thường xuyên, khẩn trương thực hiện những nhiệm vụ còn lại của công tác tổ chức để Đại hội đại biểu Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng thành công tốt đẹp đúng như chương trình, kế hoạch đề ra.

Thay mặt các đồng chí được tin nhiệm giới thiệu đề cử Ban Chấp hành Trung ương và các chức danh lãnh đạo khóa tới để Đại hội XIV xem xét quyết định, chúng tôi xin cảm ơn các đồng chí Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tin tưởng giao nhiệm vụ. Chúng tôi tiếp tục đoàn kết, thống nhất làm việc với tinh thần trách nhiệm và hiệu quả cao, đáp ứng sự tin cậy của Đảng và Nhân dân.

Với tinh thần đó, Tôi tuyên bố Bế mạc Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Nhân dịp chuẩn bị đón năm mới 2026, tôi xin chúc các đồng chí và gia đình mạnh khỏe, hạnh phúc và mọi điều tốt đẹp. Đồng thời yêu cầu các đồng chí Trung ương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổng kết năm 2025 với hướng gọn nhẹ, thực chất, tiết kiệm, hiệu quả, không tạo áp lực cho các cấp cơ sở; triển khai các mặt công tác thiết thực để nhân dân đón năm mới 2026 thật vui tươi, an toàn, lành mạnh, hạnh phúc; bắt tay ngay vào những công việc của năm 2026 và nhiệm vụ công tác nhiệm kỳ 2026 - 2031 của đơn vị, địa phương các đồng chí.

Xin trân trọng cảm ơn!

*Kỷ niệm 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên
bầu Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 - 06/01/2026):*

80 NĂM NGÀY TỔNG TUYỂN CỬ ĐẦU TIÊN - KHỞI NGUỒN NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN'

Năm 2026, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta long trọng kỷ niệm 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 - 06/01/2026), sự kiện lịch sử trọng đại, mở ra nền dân chủ mới ở Việt Nam, đặt nền móng cho sự hình thành và phát triển của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Đối với Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Đà Nẵng, một đô thị năng động, sáng tạo, mang trong mình khát vọng phát triển mạnh mẽ, việc kỷ niệm sự kiện lịch sử này không chỉ là dịp ôn lại truyền thống vẻ vang của Quốc hội Việt Nam, mà còn là cơ hội để nhận thức sâu sắc hơn giá trị tư tưởng, chính trị trường tồn của Ngày Tổng tuyển cử 06/01/1946, từ đó vận dụng sáng tạo vào công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng chính quyền và phát triển thành phố trong giai đoạn hiện nay.

Sự kiện lịch sử mở ra thời đại mới của dân chủ Việt Nam

Trong lịch sử dân tộc Việt Nam, mỗi khi đất nước đứng trước những bước ngoặt mang tính sống còn, Đảng ta và Nhân dân ta luôn lựa chọn những quyết định sáng suốt, táo bạo nhưng đúng đắn. Quyết định tổ chức Tổng tuyển cử bầu Quốc hội vào ngày 06/01/1946 là một lựa chọn như thế, một quyết định mang tầm chiến lược, thể hiện bản lĩnh chính trị, tầm nhìn xa và tư duy dân chủ vượt

1. Bài viết tham khảo “Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 – 06/01/2026)” do Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương và Văn phòng Quốc hội phối hợp phát hành.

thời đại của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Bối cảnh đầy thử thách của đất nước. Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa ra đời đã phải đối diện với muôn vàn khó khăn, thử thách: thù trong giặc ngoài đan xen; thực dân Pháp âm mưu quay trở lại xâm lược; 20 vạn quân Tưởng Giới Thạch kéo vào nước ta; nạn đói năm 1945 khiến hơn 2 triệu đồng bào thiệt mạng; nền kinh tế kiệt quệ; bộ máy chính quyền cách mạng còn non trẻ, chưa được quốc tế công nhận rộng rãi. Trong bối cảnh vô cùng cam go đó, thay vì tập trung quyền lực để đối phó tình thế, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn trao quyền cho Nhân dân, tổ chức Tổng tuyển cử để Nhân dân trực tiếp lựa chọn những người đại diện cho mình vào cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Đây là sự lựa chọn thể hiện niềm tin tuyệt đối vào Nhân dân, đồng thời khẳng định bản chất dân chủ sâu sắc của Nhà nước cách mạng Việt Nam ngay từ buổi đầu thành lập.

Ngày 06/01/1946 - sự khẳng định quyền làm chủ thiêng liêng của Nhân dân. Ngày 06/01/1946 đã đi vào lịch sử dân tộc như một mốc son chói lọi. Gần 90% cử tri cả nước tham gia bỏ phiếu, một con số đặc biệt ấn tượng trong điều kiện đất nước còn muôn vàn khó khăn. Lá phiếu của mỗi người dân khi ấy không chỉ là sự lựa chọn đại biểu Quốc hội, mà còn là tuyên ngôn mạnh mẽ về quyền tự quyết, quyền làm chủ vận mệnh của dân tộc Việt Nam. Từ Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã có: Quốc hội khóa I, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân cả nước; Hiến pháp năm 1946, bản hiến pháp đầu tiên, thấm đẫm tinh thần dân chủ, tiến bộ; Chính phủ chính thức của một quốc gia độc lập, có đầy đủ cơ sở pháp lý và chính danh. Có thể khẳng định, Ngày Tổng tuyển cử 06/01/1946 chính là điểm khởi đầu cho sự hình thành Nhà nước Việt Nam dân chủ, pháp quyền, đặt nền móng vững

chắc cho sự phát triển của Quốc hội Việt Nam, mở ra thời đại mới của dân chủ Việt Nam trong suốt 80 năm qua.

Quốc hội Việt Nam - 80 năm đồng hành cùng dân tộc

Trải qua 80 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển, Quốc hội Việt Nam luôn gắn bó chặt chẽ với vận mệnh đất nước và đời sống Nhân dân, thực hiện đầy đủ vai trò là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.

Trong kháng chiến - Quốc hội của tinh thần bất khuất. Quốc hội khóa I đã đưa ra nhiều quyết sách có ý nghĩa sống còn đối với vận mệnh dân tộc: Động viên toàn dân kháng chiến; củng cố chính quyền cách mạng; đoàn kết các lực lượng yêu nước; tạo cơ sở chính trị, pháp lý vững chắc cho cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, góp phần làm nên thắng lợi lịch sử năm 1954 và 1975.

Trong hòa bình - Quốc hội của kiến tạo và phát triển. Sau ngày đất nước thống nhất, Quốc hội tiếp tục phát huy vai trò trung tâm trong việc xây dựng thể chế, hoàn thiện bộ máy nhà nước. Các bản Hiến pháp năm 1980, 1992 và 2013 cùng hệ thống pháp luật ngày càng đồng bộ đã tạo nền tảng pháp lý quan trọng cho công cuộc xây dựng, đổi mới và phát triển đất nước.

Trong đổi mới và hội nhập - Quốc hội của trí tuệ và trách nhiệm. Từ năm 1986 đến nay, Quốc hội đã thể chế hóa kịp thời đường lối đổi mới của Đảng; hoàn thiện pháp luật phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tăng cường giám sát tối cao; nâng cao tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Quốc hội khóa XV tiếp tục khẳng định bước phát triển mới theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hành động vì Nhân dân, đầy mạnh

chuyển đổi số, tăng cường giám sát chuyên đề, gắn chặt hoạt động của Quốc hội với thực tiễn cuộc sống.

Giá trị Ngày Tổng tuyển cử đối với Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay

Đối với thành phố Đà Nẵng, tinh thần và giá trị của Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên vẫn còn nguyên tính thời sự, mang lại nhiều bài học sâu sắc cho công cuộc phát triển hiện nay.

Củng cố niềm tin và vai trò lãnh đạo của Đảng. Mọi chủ trương, chính sách của thành phố phải xuất phát từ lợi ích chính đáng của Nhân dân; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh là nhân tố quyết định sự phát triển bền vững; công tác phòng, chống tham nhũng, suy thoái phải được thực hiện kiên quyết, kiên trì, không có vùng cấm.

Phát huy quyền làm chủ và tiếng nói của Nhân dân. Đà Nẵng đang đẩy mạnh xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả quản lý. Đây chính là sự vận dụng sinh động tinh thần dân chủ mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khởi xướng từ năm 1946.

Thượng tôn pháp luật - nền tảng của phát triển bền vững. Thành phố cần tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; minh bạch trong quản lý đất đai, đầu tư, tài chính; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh, thuận lợi cho đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế.

Đại đoàn kết - sức mạnh nội sinh của thành phố. Bài học đại đoàn kết toàn dân tộc từ Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên tiếp tục là chìa khóa để Đà Nẵng vượt qua khó khăn, thách thức, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân.

Khơi dậy khát vọng vươn lên. Tinh thần ngày 06/01/1946 là tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Đây cũng chính là tinh thần mà Đà Nẵng cần phát huy mạnh mẽ trong phát triển kinh tế

số, kinh tế xanh, xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo và trở thành đô thị đáng sống của khu vực.

Định hướng tuyên truyền trên địa bàn thành phố

Để lan tỏa sâu sắc giá trị của sự kiện 80 năm Tổng tuyển cử, các cấp ủy, chi bộ cần tập trung tuyên truyền sâu rộng về bản chất dân chủ của Nhà nước ta, nhấn mạnh tinh thần “Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân”. Nâng cao nhận thức về quyền làm chủ của Nhân dân, khuyến khích người dân tham gia góp ý, giám sát, phản biện xã hội. Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc về chế độ dân chủ của ta, nâng cao sức đề kháng trước thông tin xấu độc. Gắn tuyên truyền với nhiệm vụ chính trị của thành phố, nhất là thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tăng cường nêu gương cán bộ, đảng viên, kiên quyết chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Khơi dậy khát vọng phát triển, cổ vũ phong trào thi đua sáng tạo trong cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân.

*

Kỷ niệm 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên soi lại mình, nhận thức rõ hơn trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân. Tinh thần dân chủ, đoàn kết, tự lực, tự cường của ngày 06/01/1946 cần tiếp tục thấm sâu vào đời sống chính trị của Đảng bộ, lan tỏa đến từng khu dân cư, từng người dân. Với niềm tin vững chắc đó, thành phố Đà Nẵng sẽ tiếp tục vững bước đi lên, thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng thành phố giàu đẹp, an bình, văn minh, hiện đại, nhân văn, xứng đáng là trung tâm động lực của khu vực miền Trung và là điểm sáng phát triển của cả nước.

CHẤN CHỈNH LẼ LỐI LÀM VIỆC, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ¹

Ngày 11/12/2025, Ban Bí thư ban hành Kết luận số 226-KL/TW về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, với những nội dung trọng tâm sau:

Xem xét đề nghị của Văn phòng Trung ương Đảng về Đề án chấn chỉnh lề lối làm việc; phòng, chống hình thức, lãng phí và chuẩn hóa các hoạt động trong hệ thống chính trị (Tờ trình số 151-TTr/VPTW, ngày 24/11/2025), Ban Bí thư kết luận như sau:

Thứ nhất, thời gian qua, với quyết tâm chính trị, nỗ lực lớn của toàn Đảng, việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đã đạt được nhiều kết quả quan trọng; tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được sắp xếp theo hướng đồng bộ, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gần dân, sát cơ sở, phục vụ người dân tốt hơn. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số vấn đề cần chấn chỉnh, khắc phục trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác như tình trạng ban hành văn bản, hội họp nhiều, sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, tổ chức, cơ quan, địa phương chưa thật nhuần nhuyễn, chặt chẽ, việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo chưa đồng bộ, thống nhất, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn hạn chế...

Thứ hai, để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế trên, yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Về công tác ban hành văn bản

Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản theo hướng đơn giản hóa và rút gọn, tích hợp các quy trình, thủ tục trong ban hành văn bản. Không ban hành văn bản thuộc thẩm quyền riêng thay cho văn bản thuộc thẩm quyền chung của tổ chức, cơ quan, địa phương, đơn vị. Không đưa nội dung về công tác cán bộ, chế độ, chính sách vào văn bản quy định về chuyên môn, nghiệp vụ; bảo đảm các văn bản được ban hành đúng thẩm quyền, đúng thể thức, kỹ thuật trình bày.

Tăng cường rà soát, bảo đảm tính nhất quán trong nội dung của các văn bản đã ban hành; sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản, quy định chồng chéo, không còn phù hợp; tích hợp một số quy định cần thiết có liên quan giữa các văn bản thành quy định chung; tích hợp các nội dung tương đồng liên ngành vào một văn bản liên tịch (bộ, ngành) để hướng dẫn, tổ chức thực hiện, tránh gây khó khăn cho cơ sở, doanh nghiệp và người dân.

Chỉ ban hành văn bản khi thật cần thiết để quy định, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, không ban hành văn bản mang tính sao chép lại nội dung văn bản của cấp trên. Nội dung văn bản phải ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, rõ mục tiêu; các giải pháp, chính sách đề ra phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn và thống nhất, đồng bộ với các quy định của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước. Văn bản của cấp dưới phải cụ thể hóa văn bản chỉ đạo của cấp trên thành các nhiệm vụ, giải pháp của cấp mình, đơn vị mình, có quy định nguồn lực, thời gian hoàn thành và phân công rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan. Hằng năm, các tổ chức, cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện tinh giản tối thiểu 15% số lượng văn bản hành chính so với năm trước.

Về công tác tổ chức các hội nghị

Hàng năm, trên cơ sở chương trình công tác, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị căn cứ tình hình thực tiễn xây dựng kế hoạch tổ chức các hội nghị; trong đó, số lượng hội nghị trực tiếp chiếm không quá 40% và số lượng hội nghị trực tuyến chiếm không ít hơn 60% tổng số hội nghị trong năm. Không tổ chức các hội nghị nếu không thật sự cần thiết hoặc nội dung đã có văn bản hướng dẫn chi tiết. Các cấp không tổ chức lại hội nghị đã tổ chức theo hình thức truyền hình trực tiếp, trực tuyến đến cơ sở. Thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức hội nghị, không để vượt định mức kinh phí phục vụ hội nghị; thực hiện tinh giản 10% số lượng hội nghị hàng năm.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể tăng cường điều phối việc tổ chức hội nghị của cấp mình, ngành mình, đơn vị mình, tránh trùng lặp, quá tải, tập trung vào thời điểm đầu năm hoặc cuối năm; một năm cấp tỉnh tổ chức không quá 2 hội nghị có quy mô toàn tỉnh (thành phần là tất cả lãnh đạo của hệ thống chính trị tỉnh, thành phố, không tính các hội nghị định kỳ của ban chấp hành đảng bộ, hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố), trường hợp đặc biệt cần tổ chức thêm hội nghị toàn tỉnh thì ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình; cấp xã tổ chức không quá 3 hội nghị có quy mô toàn xã (thành phần là tất cả lãnh đạo của hệ thống chính trị cấp xã, không tính các hội nghị định kỳ của ban chấp hành đảng bộ, hội đồng nhân dân cấp xã), trường hợp đặc biệt cần tổ chức thêm hội nghị toàn xã thì ban thường vụ đảng ủy cấp xã xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Khi tổ chức hội nghị cần xác định rõ quy mô và thành phần tham gia, số lượng đại biểu phù hợp, bảo đảm hiệu quả theo nguyên tắc

hội nghị của khối nào (Đảng, chính quyền, cơ quan dân cử, đoàn thể) thì mời đại biểu của khối đó dự. Hội nghị toàn quốc do Bộ Chính trị triệu tập có thành phần là các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, bí thư tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; các hội nghị còn lại chỉ mời, triệu tập những thành phần thuộc phạm vi quản lý của cấp triệu tập hội nghị và có liên quan trực tiếp đến việc triển khai thực hiện nội dung hội nghị. Hội nghị của các bộ, ngành, tỉnh, thành phố chủ trì tổ chức có tính chất nội bộ: Chỉ mời đại biểu của cấp mình, ngành mình, không mời đại biểu Trung ương và các ngành, địa phương khác (trừ trường hợp nội dung hội nghị có tính chất liên ngành, liên địa phương cần phải phối hợp giải quyết; việc tổ chức đại hội, lễ kỷ niệm ngày truyền thống thực hiện theo quy định riêng). Các hội nghị chuyên môn: Mời, triệu tập cán bộ phụ trách chuyên môn dự, không mời các thành phần không liên quan trực tiếp đến lĩnh vực, nội dung chuyên môn của hội nghị. Cơ quan chủ trì tổ chức hội nghị có trách nhiệm phân công lãnh đạo chủ trì, không mời tất cả lãnh đạo của cơ quan cùng dự và chủ trì.

Đổi mới và cải tiến phương thức họp theo hướng ngắn gọn, rõ nội dung; tập trung thảo luận, không trình bày lại nguyên văn tài liệu đã gửi. Các hội nghị quán triệt, phổ biến nghị quyết, chỉ thị, chủ trương lớn có thời gian họp không quá ½ ngày; các hội nghị chuyên môn, nghiệp vụ có thời gian họp không quá 01 ngày; các hội nghị quan trọng của bộ, ngành, địa phương cần thảo luận thì có thời gian họp không quá 1,5 ngày. Phát biểu tại hội nghị phải ngắn gọn, súc tích, đúng trọng tâm vấn đề cần trình bày, không kể thành tích, diễn biến tình hình. Phát biểu chỉ đạo khai mạc không quá 10 phút, phát biểu kết luận hội nghị của lãnh đạo có tổng thời lượng không quá 50 phút; phát biểu tham luận không quá 10 phút.

Về đổi mới phương thức làm việc, phối hợp công tác, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị phải thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy hệ thống chính trị sau sắp xếp; xây dựng, hoàn thiện, chuẩn hóa và tăng cường quản lý danh mục trách nhiệm, quy chế, quy trình, thủ tục công tác, bảo đảm thống nhất giữa trách nhiệm và quyền hạn trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ; bãi bỏ các quy trình, thủ tục hành chính không còn phù hợp để đơn giản hóa, giảm gánh nặng cho cấp dưới. Hoạt động của cơ sở phải được xây dựng và tổ chức thực hiện theo đúng các kế hoạch, chương trình công tác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm khoa học, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức, phương pháp làm việc, đề cao trách nhiệm cá nhân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo, trùng lặp, đùn đẩy, né tránh trong tổ chức và hoạt động, gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân; lấy kết quả, sản phẩm và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác.

Những nội dung đã phân cấp, phân quyền cần phải được đánh giá và chuẩn hóa rõ ràng. Cấp dưới khi được phân cấp, phân quyền phải tự chịu trách nhiệm việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc một việc chỉ phân công một đầu mối (cá nhân hoặc cơ quan, đơn vị) chủ trì giải quyết, xử lý theo phương châm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm,

rõ thẩm quyền, rõ sản phẩm. Cấp trên không được can thiệp trái quy định công việc của cấp dưới, cấp dưới phải chủ động giải quyết công việc thuộc thẩm quyền đã được phân cấp, không được đùn đẩy, né tránh, ỷ lại, xin ý kiến cấp trên những nội dung công việc theo quy định thuộc thẩm quyền và không phải là những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị phải lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quy định thực hiện chuyển đổi số trong công tác. Quan tâm đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, bảo đảm kết nối thông suốt, an toàn thông tin, đồng bộ hóa hệ thống dữ liệu từ Trung ương đến cơ sở, tạo thuận lợi trong khai thác dữ liệu dùng chung, kiểm soát tự động tránh trùng lặp nội dung; đẩy mạnh các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp. Thực hiện việc xử lý thủ tục hành chính trên môi trường số và số hóa văn bản đạt từ 95% trở lên. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số, kỹ năng lãnh đạo, điều hành cho cán bộ, công chức ứng dụng số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động chuyên môn. Khẩn trương chuẩn hóa việc ứng dụng công nghệ thông tin, thống nhất các chỉ tiêu, biểu mẫu, hệ thống số liệu thông tin báo cáo, bảo đảm nội dung báo cáo ngắn gọn, rõ thời gian, rõ người chịu trách nhiệm, định lượng được kết quả và giảm được số lượng báo cáo; thực hiện 100% văn bản ban hành và báo cáo định kỳ, thông tin truyền tải giữa các cấp qua môi trường mạng.

Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác dân vận, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong xã hội về tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, chính

sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của mình. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc ngay tại cơ sở, không để kéo dài; đề cao tính tự quyết, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị. Hằng năm, thực hiện việc đánh giá, xếp loại cán bộ đối với người đứng đầu thông qua kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận này tại tổ chức, cơ quan, địa phương, đơn vị được phân công phụ trách.

Thứ ba, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, thực hiện toàn diện, triệt để các nội dung về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị trong các tổ chức, cơ quan, địa phương, đơn vị trực thuộc.

Hằng năm, định kỳ 6 tháng, quý, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương báo cáo Ban Bí thư về việc thực hiện Kết luận này, tập trung vào kết quả giảm số lượng văn bản ban hành, số lượng các hội nghị, cuộc họp; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của tổ chức, cơ quan, địa phương, đơn vị.

Giao Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kết luận này, định kỳ báo cáo Ban Bí thư những khó khăn, vướng mắc để chỉ đạo, giải quyết.

ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN TRONG THỜI GIAN ĐẾN¹

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều thời cơ, vận hội đan xen thách thức; yêu cầu đặt ra đối với công tác tuyên truyền là phải chủ động, kịp thời, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng; tạo sự thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội; khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Trên cơ sở đó, công tác tuyên truyền trong tháng 01 năm 2026, cần tập trung vào các nội dung định hướng chủ yếu sau:

1. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Tập trung tuyên truyền sâu rộng kết quả Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; nhấn mạnh ý nghĩa, tầm quan trọng của Hội nghị trong việc xem xét, cho ý kiến và thống nhất các nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền của Trung ương. Làm nổi bật chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị; phản ánh kịp thời công tác quán triệt, triển khai thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Trung ương tại địa phương, cơ quan, đơn vị, qua đó góp phần đưa nghị quyết, kết luận của Đảng sớm đi vào cuộc sống.

1.2. Đẩy mạnh tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Đại hội XIV của Đảng là sự kiện chính trị đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa định hướng chiến lược đối với sự phát triển

1. Tổng hợp từ: Công văn số 3427-CV/BTGDVTW, ngày 24/12/2025 về định hướng công tác tuyên truyền miệng tháng 01/2026.

của đất nước trong giai đoạn mới. Công tác tuyên truyền về Đại hội XIV cần được triển khai đồng bộ, sâu rộng, liên tục, xuyên suốt trong tháng 01/2026, bảo đảm đúng định hướng chính trị, tạo sự thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Bên cạnh việc triển khai các nội dung theo Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương và Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng, trong công tác tuyên truyền cần đặc biệt chú trọng: (i) Phù xanh thông tin tích cực, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đại hội; chủ động ngăn chặn, đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, các luận điệu sai trái, thù địch, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. (ii) Làm sâu sắc những nền tảng vững chắc của đất nước trước thềm kỷ nguyên vươn mình của dân tộc: thành tựu sau 80 năm thành lập nước, đặc biệt là thế và lực sau 40 năm đổi mới; giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh; vai trò lãnh đạo của Đảng gần 96 năm qua; sức mạnh của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. (iii) Phân tích, làm rõ những tư duy mới, cách làm đột phá của Bộ Chính trị và đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong chỉ đạo tinh gọn bộ máy, “sắp xếp lại giang sơn”, triển khai 4 nghị quyết trụ cột, 3 nghị quyết đột phá; khẳng định đây là những quyết sách mang tính chiến lược, cách mạng, tạo vận hội và động lực phát triển mới cho đất nước. (vi) Khi tuyên truyền về Văn kiện Đại hội XIV, cần nhấn mạnh các điểm mới trong Báo cáo Chính trị là kết quả của quá trình tổng kết sâu sắc thực tiễn 40 năm đổi mới, cập nhật kịp thời các quyết sách chiến lược mới của Đảng, là sự hội tụ trí tuệ, niềm tin và khát vọng của toàn dân tộc hướng tới mục tiêu phát triển đất nước đến giữa thế kỷ XXI. (v) Khẳng định sự nhất quán trong đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước sau Đại hội XIV; góp phần tăng cường hiểu biết, xây dựng lòng tin với các đối tác, cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.

1.3. Tuyên truyền Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI. Tuyên truyền sâu sắc ý nghĩa Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI năm 2025, làm nổi bật giá trị trường tồn của Lời kêu gọi thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (11/6/1948). Khẳng định thi đua yêu nước là động lực nội sinh quan trọng, đã và đang góp phần đưa đất nước vượt qua khó khăn, đạt nhiều thành tựu to lớn. Nhấn mạnh vai trò của các phong trào thi đua trong việc triển khai cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo khí thế mới, động lực mới hướng tới mục tiêu tăng trưởng nhanh, bền vững trong những năm tới.

1.4. Tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam. Bên cạnh các nội dung theo Hướng dẫn của Trung ương, cần tập trung làm rõ vai trò, trách nhiệm của Quốc hội trong hoàn thiện thể chế, với yêu cầu “biến cải cách thể chế thành lợi thế cạnh tranh, thành động lực phát triển”, gắn với các định hướng chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm. Đồng thời, tuyên truyền sâu rộng cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; nhấn mạnh các yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân.

1.5. Tuyên truyền tình hình, kết quả và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Tập trung tuyên truyền kết quả bước đầu trong triển khai 7 nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, làm rõ những chuyển biến tích cực đối với phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, mở rộng đối ngoại; nhấn mạnh vai trò chỉ đạo, điều phối của các Ban

Chỉ đạo Trung ương và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện.

Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, khẳng định sự đúng đắn của chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tinh thần đoàn kết, nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cộng đồng doanh nghiệp trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực nhiều biến động.

Tuyên truyền sâu sắc các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, năm đầu thực hiện Kế hoạch 5 năm 2026 - 2030; nhấn mạnh yêu cầu thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, hoàn thiện thể chế, tháo gỡ điểm nghẽn, đổi mới mô hình tăng trưởng, lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chủ yếu; phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, nâng cao đời sống Nhân dân, bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu.

2. Một số nội dung tuyên truyền trọng tâm khác

2.1. Tuyên truyền công tác chăm lo Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026.

Công tác tuyên truyền tập trung làm nổi bật vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, sâu sát của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự vào cuộc đồng bộ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tổ chức cho Nhân dân đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 an toàn, lành mạnh, tiết kiệm, nghĩa tình. Qua đó, khẳng định rõ trách nhiệm của hệ thống chính trị trong việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, bảo đảm không để ai bị bỏ lại phía sau trong dịp Tết cổ truyền của dân tộc.

Tuyên truyền đậm nét việc triển khai hiệu quả các chính sách an

sinh xã hội, các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo Tết cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, hộ nghèo, cận nghèo, người yếu thế, công nhân, người lao động, đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng còn nhiều khó khăn. Kịp thời phản ánh các mô hình hay, cách làm sáng tạo, nghĩa cử nhân văn, lan tỏa tinh thần đoàn kết, sẻ chia trong cộng đồng xã hội.

Song song với đó, đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, nhất là về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, phòng, chống tệ nạn xã hội trong dịp trước, trong và sau Tết. Tiếp tục thông tin, phản ánh tiến độ đầu tư xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới đất liền, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong phát triển giáo dục và bảo đảm an sinh xã hội khu vực biên giới.

1.2. Tuyên truyền và triển khai thực hiện Kết luận số 226-KL/TW, ngày 11/12/2026 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

Công tác tuyên truyền cần làm nổi bật tính cấp thiết, ý nghĩa quan trọng của việc chấn chỉnh lề lối làm việc, đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị trong bối cảnh yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước trong giai đoạn mới.

Trọng tâm tuyên truyền việc thực hiện nghiêm chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong tổ chức hội nghị, hội thảo, sử dụng ngân sách nhà nước, chi công tác phí; kiên quyết không

để xảy ra tình trạng vượt định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu giảm mạnh hội nghị trực tiếp, bảo đảm số lượng hội nghị trực tiếp không quá 40%, hội nghị trực tuyến đạt ít nhất 60% tổng số hội nghị trong năm; đồng thời tinh giản tối thiểu 15% số lượng văn bản hành chính so với năm trước, khắc phục triệt để tình trạng ban hành văn bản chồng chéo, kéo dài, kém hiệu quả.

Cùng với đó, tập trung tuyên truyền việc đổi mới phương thức làm việc, tăng cường phối hợp liên thông, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số toàn diện trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành. Chú trọng phản ánh kết quả xử lý thủ tục hành chính trên môi trường số, phấn đấu tỷ lệ số hóa văn bản, hồ sơ đạt từ 95% trở lên; thực hiện nghiêm việc ban hành 100% văn bản và truyền tải báo cáo định kỳ giữa các cấp thông qua môi trường mạng.

Đồng thời, tăng cường tuyên truyền, động viên cán bộ, công chức, viên chức tích cực tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các nền tảng số trong hoạt động chuyên môn, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, minh bạch, hiệu quả.

1.3. Tuyên truyền Kết luận số 210-KL/TW, ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

Tập trung tuyên truyền sâu rộng kết quả, ý nghĩa và tầm vóc của cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; làm rõ quan điểm, mục tiêu, yêu cầu của việc sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động,

đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

Đẩy mạnh tuyên truyền, lan tỏa những tấm gương cán bộ, đảng viên tiêu biểu, người đứng đầu gương mẫu, trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, đổi mới phương thức hoạt động; kịp thời biểu dương các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

Tăng cường thông tin về mô hình chính quyền địa phương hai cấp, việc phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát; khẳng định vai trò của cấp ủy, chính quyền các cấp trong kiến tạo phát triển, phục vụ Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi hai mục tiêu 100 năm của đất nước. Đồng thời, chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, luận điệu xuyên tạc, chống phá liên quan đến công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập đơn vị hành chính và xây dựng mô hình hành chính tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

1.4. Tuyên truyền thực hiện Kết luận số 219-KL/TW của Bộ Chính trị và Kết luận số 213-KL/TW của Ban Bí thư²

a) Đối với Kết luận số 219-KL/TW. Tập trung tuyên truyền khẳng định nông nghiệp, nông dân (bao gồm cả ngư dân, diêm dân) và nông thôn có vị trí chiến lược lâu dài, là nền tảng quan trọng bảo đảm ổn định vĩ mô, an ninh lương thực và tăng trưởng bền vững. Đẩy mạnh tuyên truyền việc hoàn thiện thể chế, chính sách; xây dựng cơ chế hợp tác đa ngành; phát triển chuỗi giá trị, chuỗi ngành hàng; cơ cấu

2. Hướng dẫn số 42-HD/BTGDVTW, ngày 22/12/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về Tuyên truyền thực hiện Kết luận số 219-KL/TW ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị và Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư;

lại sản xuất nông nghiệp phù hợp với nhu cầu thị trường và lợi thế từng địa phương; ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ, chuyển đổi số; phát triển đồng bộ hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thủy lợi, phòng, chống thiên tai gắn với bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu.

b) *Đối với Kết luận số 213-KL/TW.* Tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm về phòng, chống thiên tai, bao gồm: hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phân định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Đồng thời, đổi mới mạnh mẽ công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và cộng đồng dân cư; tăng cường đối ngoại, hội nhập và hợp tác quốc tế trong chia sẻ thông tin, kinh nghiệm dự báo, ứng phó thiên tai và biến đổi khí hậu.

1.5. Tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 08/12/2025 của Thành ủy Đà Nẵng về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026³.

Tuyên truyền sâu rộng những nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 04-NQ/TU, tập trung làm rõ đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025; mục tiêu tổng quát, chủ đề năm 2026; 8 nhóm chỉ tiêu chủ yếu và 6 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong năm 2026. Qua đó, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cần đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, kết

3. Công văn số 405-CV/BTGDVTU, ngày 15/12/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 08/12/2025 của Thành ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

hợp hài hòa giữa phương thức truyền thống và hiện đại; bảo đảm nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ thực hiện, phù hợp với từng đối tượng, từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tăng cường tuyên truyền thông qua sinh hoạt chi bộ, hội nghị, họp cơ quan; tuyên truyền miệng; các phương tiện thông tin đại chúng chính thống; nền tảng số, Internet, mạng xã hội chính thống; bản tin nội bộ, tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền.

Đồng thời, làm tốt công tác nắm bắt, tổng hợp, định hướng tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; chủ động, kiên quyết đấu tranh bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

3. Một số nhiệm vụ tuyên truyền cần tập trung triển khai

3.1. Tiếp tục tuyên truyền mục đích, ý nghĩa và tiến độ thực hiện “Chiến dịch Quang Trung”. Tập trung tuyên truyền nội dung theo văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của Thành phố, đặc biệt là Công điện số 234/CĐ-TTg ngày 30/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 4392/UBND-PTDS của UBND thành phố về triển khai thực hiện Công điện 234/CĐ-TTg, ngày 30/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ xác định “Chiến dịch Quang Trung” là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách, cần sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong nhận thức và hành động, phát huy sức mạnh của Nhân dân, góp phần sớm ổn định đời sống cho các hộ dân bị thiệt hại do thiên tai. Kiên quyết ngăn chặn, xử lý kịp thời các thông tin sai sự thật, xuyên tạc, gây hiểu lầm về chủ trương hỗ trợ Nhân dân và kết quả triển khai “Chiến dịch Quang Trung”. Việc huy động nguồn nhân lực hỗ trợ

sửa chữa cho các gia đình có nhà bị hư hỏng nặng, chậm nhất trước ngày 31/12/2025; xây dựng lại nhà, tái định cư cho tất cả các gia đình có nhà bị đổ, sập, trôi hoàn thành trước ngày 31/01/2026.

3.2. Tuyên truyền chủ đề năm 2026: Năm phát huy hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, các cơ chế, chính sách đặc thù, đẩy mạnh thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội. Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm đầu nhiệm kỳ Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố, năm diễn ra nhiều sự kiện chính trị, lịch sử, văn hóa trọng đại của đất nước và thành phố, nhất là Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, ý chí tự lực, tự cường và các bài học kinh nghiệm vừa qua chính là nền tảng quan trọng để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố quyết tâm, nỗ lực khắc phục hạn chế, khó khăn, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2026, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3.3. Tăng cường tuyên truyền việc tiến hành tổ chức tổng kết công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch năm 2025, triển khai nhiệm vụ năm 2026; Hội nghị phổ biến, quán triệt các quy định của Bộ Chính trị về công tác tình báo và một số văn bản liên quan đến lĩnh vực Nội chính Đảng; Hội nghị tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2025 Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Triển khai nhiệm vụ công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và công tác đảng viên năm 2026.

3.4. *Đẩy mạnh tuyên truyền công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước; đẩy mạnh công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm; thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ cán bộ; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh thông tin, an ninh mạng... góp phần giữ vững môi trường ổn định để phát triển.*

3.5. *Tiếp tục tuyên truyền hiệu quả công tác chăm lo Tết Nguyên đán Bính Ngọ, an sinh xã hội cho nhân dân; trọng tâm là việc các cấp, các ngành đặc biệt quan tâm công tác an sinh xã hội, chăm lo chu đáo đời sống người có công, đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Song song đó, tuyên truyền về công tác kiểm soát chặt thị trường, bình ổn giá cả, đảm bảo an toàn thực phẩm; các hoạt động văn hóa - xã hội thiết thực, an toàn để tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân.*

KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025¹

Năm 2025, trong bối cảnh có nhiều cơ hội và thách thức đan xen, chưa có tiền lệ, nhất là tiến hành khẩn trương công cuộc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, hợp nhất với tỉnh Quảng Nam sau 28 năm chia tách, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và cụ thể hóa thực hiện các nghị quyết đột phá, quan trọng của Bộ Chính trị khóa XIII. Bên cạnh đó, tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, ảnh hưởng nhất định công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hoạt động chung.

Trước tình hình đó, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã phát huy truyền thống đoàn kết, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, làm tốt công tác chính trị tư tưởng, kiện toàn cán bộ các cấp, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và Nhân dân khắc phục khó khăn, thách thức, tập trung thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra. Nhờ đó, tình hình các mặt công tác của Đảng bộ thành phố giữ vững sự ổn định, kinh tế - xã hội, đời sống người dân có chuyển biến tích cực.

1. Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030 với nhiều điểm mới so với nhiệm kỳ trước. Nổi bật, đã hoàn thành trước thời hạn đại hội đảng bộ phường, xã và đảng bộ trực thuộc Thành ủy; chủ động chuẩn bị từ sớm, kỹ lưỡng, bài bản văn kiện, nhân sự và các điều

1. Tổng hợp từ Báo cáo số 142-BC/TU, ngày 09/12/2025 của Thành ủy Đà Nẵng.

kiện tổ chức, phục vụ Đại hội, được Trung ương ghi nhận, đánh giá cao. Đại hội vinh dự đón đồng chí Trần Cẩm Tú, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng đến dự, chỉ đạo. Sau Đại hội, Thành ủy đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội với mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, cập nhật đầy đủ, kịp thời những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn, nghị quyết đột phá mới của Trung ương, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả, tính hành động và thực tiễn cao, phát huy thế mạnh, không gian phát triển mới của thành phố Đà Nẵng sau sắp xếp, hợp nhất.

Về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các chủ trương, chỉ đạo, kết luận, hướng dẫn của Trung ương. Hoàn thành việc hợp nhất đơn vị hành chính thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam, đưa vào vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp đảm bảo tiến độ yêu cầu, hoạt động ổn định, thông suốt; kịp thời bố trí, kiện toàn nhân sự các cấp; tăng cường hỗ trợ cơ sở, nhất là nhân lực về công nghệ thông tin, quản lý đất đai, tài chính, xây dựng, kinh tế, giáo dục và đào tạo...; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ đảm bảo quy định, được sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tổ chức bộ máy được kiện toàn tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, từng bước phát huy rõ nét những ưu điểm và tính ưu việt của mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, góp

phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức tiếp tục được chú trọng thực hiện tốt. Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo tổ chức quán triệt, cụ thể hóa thực hiện và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Thành ủy đảm bảo tiến độ, chất lượng; thường xuyên nắm tình hình, kịp thời định hướng tư tưởng, dư luận xã hội và tuyên truyền, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là về chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính gắn với đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; tuyên truyền đậm nét về các hoạt động kỷ niệm, lễ lớn trong năm 2025. Hoàn chỉnh bản thảo tập sách “Biên niên sự kiện Lịch sử Đà Nẵng từ khởi thủy đến năm 2025”.

Về công tác tổ chức xây dựng Đảng, kịp thời kiện toàn nhân sự cán bộ chủ chốt thành phố và các cấp; ban hành về tạm giao biên chế năm 2025 cho hệ thống chính trị thành phố với 57.472 chỉ tiêu, các quy định về tổ chức cán bộ và cán bộ. Thường xuyên chỉ đạo rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư gắn với triển khai phần mềm Sổ tay đảng viên điện tử. Cả năm toàn Đảng bộ thành phố kết nạp 3.592 đảng viên mới (3.592/4.114 đảng viên) đạt 87.31%.

Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung những lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra sai phạm, tiêu cực. Thành ủy đã ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị

quyết về lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Chỉ đạo thực hiện nghiêm chủ trương chủ nhiệm ủy ban kiểm tra các cấp không phải là người địa phương. Trong năm 2025, hoàn thành Chương trình kiểm tra, giám sát của Thành ủy với 12 đoàn kiểm tra và 22 đoàn giám sát đảm bảo tiến độ, chất lượng. Cấp ủy các cấp đã kiểm tra 270 tổ chức đảng và 4.504 đảng viên, có 574 đảng viên là cấp ủy viên các cấp; giám sát 309 tổ chức đảng và 1.365 đảng viên, có 220 cấp ủy viên các cấp; thi hành kỷ luật 03 tổ chức đảng và 83 đảng viên, có 10 cấp ủy viên.

Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cải cách tư pháp; tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý đơn thư được chú trọng với nhiều giải pháp quyết liệt, đồng bộ. Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn thành phố; Kết luận số 77-KL/TW ngày 02/5/2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 170/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội. Ban hành Nghị quyết về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn thành phố; các chỉ thị về công tác phối hợp giải quyết các vụ án hình sự và vụ việc tạm đình chỉ; công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính và thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; công tác quản lý người nước ngoài trên địa bàn thành phố. Hoạt động của Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục duy trì nền nếp; công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý đơn, thư được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu kiện, tập trung đông người, phức tạp.

Về công tác dân vận, tôn giáo, dân tộc, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo triển khai thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, công tác dân vận chính quyền; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của thành phố về công tác đền bù giải tỏa, bố trí tái định cư, bàn giao mặt bằng để triển khai các dự án, công trình động lực, trọng điểm trên địa bàn; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo các vấn đề phát sinh liên quan đến dân tộc, tôn giáo trên địa bàn thành phố, không để phát sinh điểm nóng, phức tạp. Chỉ đạo thành lập Đoàn công tác đến thăm, nắm tình hình, tặng quà người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số tại một số địa phương; chăm lo đời sống Nhân dân tại các xã vùng núi, biên giới, hải đảo bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng. Thành ủy ban hành Quy chế làm việc, Chương trình công tác toàn khóa, Thông báo phân công các đồng chí Thành ủy viên theo dõi, phụ trách các đảng bộ trực thuộc Thành ủy ngay sau Đại hội. Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, không làm đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ; thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng; phát huy vai trò, trách nhiệm cá nhân của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố trong theo dõi, phụ trách địa bàn, lĩnh vực. Cải cách hành chính, chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng được đẩy mạnh, nhất tập trung các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa tài liệu, tăng cường các hình thức họp trực tuyến, triển khai các ứng dụng phòng họp không giấy, lấy ý kiến góp ý văn bản qua mạng, phần mềm theo dõi, cập nhật

tình hình thực hiện các văn bản, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy và các Ban Chỉ đạo của Thành ủy..., góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Chuẩn bị chu đáo nội dung, chương trình, điều kiện phục vụ các đoàn công tác của lãnh đạo Đảng, Nhà nước làm việc với thành phố.

Về công tác xây dựng chính quyền, Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước các cấp lần thứ I, giai đoạn 2025 - 2030; thành lập các Tổ công tác nắm tình hình cán bộ tại các phường, xã; phân công rõ trách nhiệm cho các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện tổ chức, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; chỉ đạo rà soát, bãi bỏ, điều chỉnh các nghị quyết, văn bản quy phạm pháp luật của thành phố Đà Nẵng (cũ) và tỉnh Quảng Nam sau sắp xếp đơn vị hành chính. Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hội đồng nhân dân các cấp, nhất là các chương trình Hội đồng nhân dân thành phố với cử tri, tiếp xúc cử tri chuyên đề; đổi mới nội dung, hình thức chất vấn, trả lời chất vấn và giám sát việc thực hiện các cam kết tại kỳ họp; tăng cường các hoạt động giám sát chuyên đề, tập trung vào các lĩnh vực quan trọng, vấn đề cử tri, dư luận quan tâm, kiến nghị, phản ánh.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố hoàn thành tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030; tiếp tục triển khai các giải pháp hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, hướng trọng tâm về cơ sở; triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung giám sát chuyên đề, phản biện xã hội năm 2025; tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa thiết thực kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam, Ngày hội Đại Đoàn kết toàn dân tộc; kịp thời hỗ trợ Nhân dân trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định cuộc sống. Các hội quần chúng thể hiện ngày càng rõ nét vai trò “cầu nối” giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển thành phố.

2. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội

Kinh tế thành phố trong năm 2025 duy trì mức tăng trưởng khá, phản ánh xu hướng phục hồi tích cực của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn. Tốc độ tăng GRDP cả năm 2025 ước đạt 9,18%, vượt chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao tại Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05/8/2025, đóng góp quan trọng vào mục tiêu phát triển kinh tế của thành phố. Xét trên phạm vi toàn quốc, tăng trưởng GRDP năm 2025 của thành phố Đà Nẵng xếp thứ 9/34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đây là nỗ lực rất lớn của thành phố, nhất là trong bối cảnh vừa tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, vừa tập trung khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ trong các tháng cuối năm 2025. Quy mô GRDP theo giá hiện hành năm 2025 của thành phố Đà Nẵng ước đạt 316,1 nghìn tỷ đồng, tăng thêm 35,5 nghìn tỷ đồng so với năm 2024. Xét trên phạm vi toàn quốc, quy mô GRDP năm 2025 của thành phố tiếp tục duy trì vị thứ 13/34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đóng góp khoảng 2,5% vào cơ cấu GDP cả nước².

Khu vực dịch vụ, du lịch tiếp tục diễn ra sôi động với sức hút của nhiều sự kiện, hoạt động hấp dẫn tại khu vực trung tâm thành phố, các điểm đến “vệ tinh”, là điểm sáng, đóng góp tích cực vào tăng trưởng chung. Năm 2025, khách cơ sở lưu trú phục vụ ước đạt hơn

2. Nguồn: Báo cáo số 164-BC/TU, ngày 16/12/2025 tình hình kinh tế - xã hội địa phương quý IV và cả năm 2025 của thành phố Đà Nẵng

17,3 triệu lượt, tăng 15% so; khách quốc tế hơn 7,6 triệu lượt, tăng 25%; doanh thu lưu trú, ăn uống, lễ hành đạt gần 60 nghìn tỷ đồng, tăng 21%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 134.854 tỷ đồng, tăng 17%. Kim ngạch xuất khẩu đạt 4.530 triệu USD, tăng 12%.

Sản xuất công nghiệp duy trì sự tăng trưởng; chỉ số sản xuất công nghiệp thành phố (IIP) năm 2025 ước tăng 8-9% so cùng kỳ. Tập trung phát triển Khu kinh tế mở Chu Lai thành khu kinh tế tổng hợp, lấy ngành công nghiệp làm trọng tâm; phát triển khu phức hợp ô tô Chu Lai - Trường Hải có quy mô ngang tầm khu vực; đơn đốc tiến độ dự án Khu Công nghệ thông tin Da Nang Bay, Tòa nhà Viettel Đà Nẵng, Công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1); hỗ trợ tài sản kết cấu hạ tầng thông tin cho doanh nghiệp, tổ chức khởi nghiệp lĩnh vực vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo; tổ chức “Ngày hội Blockchain Việt Nam 2025”.

Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định. Tổng sản lượng thủy sản đạt 136.200 tấn, trong đó sản lượng khai thác xa bờ chiếm hơn 60%; Thành phố đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ triển khai đăng ký, cấp mã số vùng trồng, hình thành các vùng sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, phát triển các sản phẩm OCOP, cây dược liệu; Công tác bảo vệ và phát triển rừng tiếp tục được triển khai hiệu quả, góp phần duy trì ổn định độ che phủ rừng, hạn chế thiệt hại do thiên tai và bảo đảm cân bằng sinh thái, phát triển bền vững tài nguyên rừng trên địa bàn.

Tổng thu ngân sách nhà nước đạt 59.069 tỷ đồng, đạt 109,1% dự toán. Tổng chi ngân sách địa phương đạt 40.598 tỷ đồng, bằng 72,7% dự toán; trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 14.955 tỷ đồng, bằng 87,8% dự toán, chi thường xuyên đạt 25.540 tỷ đồng, bằng 887,6% dự toán.

Môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện, tính đến đến ngày 20/11/2025, thành phố thu hút 502,88 triệu USD vốn FDI, tăng 5,6% so với cùng kỳ; thu hút đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư 209.782,95 tỷ đồng, tăng 189,3%; cấp mới giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 5.873 doanh nghiệp, chi nhánh và văn phòng đại diện với tổng vốn điều lệ đăng ký đạt 34.671,69 tỷ đồng, tăng 25,12% về số doanh nghiệp và tăng 87,62% về số vốn.

Lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, thành phố tiếp tục xác định giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị quan trọng, khánh thành một số công trình, dự án trọng điểm chào mừng kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 2/9. Đến ngày 28/11/2025, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công theo dự toán giao năm 2025 đạt 9.356,140 tỷ đồng, bằng 57,03% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ và bằng 53,04% kế hoạch HĐND thành phố giao; ước đến ngày 31/12/2025, giải ngân đạt 12.400 tỷ đồng, bằng 75% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao và bằng 70,3% kế hoạch Hội đồng nhân dân thành phố giao.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội, thành phố chỉ đạo tổ chức thành công các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước và của thành phố, như: Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, nhất là các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 95 năm Ngày thành lập Đảng bộ và 50 năm Ngày giải phóng thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách và các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” nhân kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7), với tổng kinh phí hơn 120 tỷ đồng; tặng quà Tết Độc lập cho người dân đảm bảo kịp thời, chu đáo, với tổng kinh phí hơn 312 tỷ đồng. Hoàn thành công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn

thành phố giai đoạn 2023 - 2025, tổ chức khởi công xây mới, nâng cấp 6 trường học nội trú thuộc 6 xã biên giới. Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới ước đạt 78,6%; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (theo chuẩn nghèo đa chiều của Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025) ước còn 2,6%, trong đó khu vực thành thị ước còn 0,64%, khu vực nông thôn ước còn 4,71%.

Quốc phòng, an ninh được củng cố và tăng cường, triển khai toàn diện các quan điểm, đường lối, chiến lược quân sự, quốc phòng, an ninh, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; tập trung bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các hội nghị và đoàn khách quốc tế đến Đà Nẵng; chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện và sơ kết các văn bản của Trung ương và thành phố trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh đảm bảo theo quy định; công tác giao nhận quân, đảm bảo chỉ tiêu về số lượng, chất lượng. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm được tăng cường, nhất là tội phạm có tổ chức, hoạt động “tín dụng đen”, tội phạm về ma túy, sử dụng công nghệ cao, tội phạm kinh tế..., được lãnh đạo các cấp và Nhân dân đánh giá cao.

NGHỊ QUYẾT CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ VỀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026¹

Ngày 08/12/2025, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU, về tình hình công tác năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, với những nội dung trọng tâm:

I. Về đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025

Năm 2025, trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước tiếp tục có nhiều biến động nhanh chóng, chưa có tiền lệ, tạo nhiều cơ hội và thách thức đan xen, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất, tinh thần trách nhiệm, quyết tâm; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của người dân, cộng đồng doanh nghiệp triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ toàn diện trên các lĩnh vực. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được triển khai đồng bộ, ngày càng đi vào nền nếp; kịp thời kiện toàn nhân sự cán bộ chủ chốt thành phố; hoàn thành công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, đưa vào vận hành thông suốt mô hình chính quyền địa phương 2 cấp gắn với tổ chức tốt đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ thành phố. Chủ động chỉ đạo triển khai sớm, đồng bộ, quyết liệt công tác phòng, chống, ứng phó với thiên tai và đã hạn chế thấp nhất các thiệt hại xảy ra; tích cực hỗ trợ, giúp đỡ các địa phương khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra. Tiếp tục cụ thể hóa thực hiện có hiệu quả nhiều chủ trương, cơ chế, chính sách đặc

1. Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 08/12/2025 của Thành ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

thù; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh đạt nhiều kết quả quan trọng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

Không gian phát triển và quy mô kinh tế thành phố mở rộng sau hợp nhất; tăng trưởng kinh tế tích cực, nhiều chỉ tiêu tăng trưởng khá so với cùng kỳ. Hoạt động du lịch tiếp tục phát triển mạnh mẽ với nhiều sự kiện lễ hội, văn hóa đặc sắc. Hoạt động sản xuất công nghiệp, lĩnh vực thương mại và dịch vụ tăng trưởng ổn định. Thành phố chú trọng thu hút đầu tư, phát triển nguồn nhân lực các ngành công nghiệp công nghệ thông tin, công nghệ cao, chip bán dẫn, vi mạch và trí tuệ nhân tạo...; khởi công, khánh thành nhiều công trình, dự án trọng điểm. Thu ngân sách nhà nước tăng cao so với cùng kỳ. Lĩnh vực văn hóa, xã hội được chú trọng; thực hiện tốt các chương trình an sinh xã hội với nhiều chính sách vượt trội; hoàn thành công tác xóa nhà tạm, dột nát; đẩy mạnh đầu tư dự án nhà ở xã hội. Công tác đối ngoại triển khai khá hiệu quả, gắn với đẩy mạnh xúc tiến đầu tư. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản bảo đảm.

Tuy nhiên, việc cụ thể hóa thực hiện một số chủ trương, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, nhiệm vụ theo Chương trình công tác năm 2025 của một số đơn vị có lúc chưa đảm bảo chất lượng, nội dung, tiến độ đề ra. Mô hình chính quyền địa phương 2 cấp còn một số hạn chế. Một số lĩnh vực sản xuất, kinh doanh còn khó khăn. Giải ngân vốn đầu tư công được cải thiện nhưng chưa đạt như kỳ vọng. Tỷ lệ hộ nghèo, chênh lệch mức sống, thụ hưởng văn hóa của người dân khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn cao; quỹ nhà chung cư, nhà ở xã hội chưa đáp ứng nhu cầu. Tình hình trật tự an toàn xã hội, an ninh mạng, các loại tội phạm... còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

II. Về mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2026

Năm 2026 có ý nghĩa quan trọng, năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, ý chí tự lực, tự cường và nỗ lực của cả hệ thống chính trị, phấn đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2026, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm kỳ 2025 - 2030, trọng tâm là:

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tiếp tục hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh, nền hành chính hiện đại. Thực hiện hiệu quả các nghị quyết đột phá của Trung ương và cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố; thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông các nguồn lực đầu tư, tạo bứt phá tăng trưởng kinh tế. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm an sinh, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, giảm chênh lệch mức sống, thụ hưởng văn hóa của người dân giữa các khu vực. Giữ vững quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và chủ quyền biên giới, biển đảo.

* *Chủ đề năm 2026*: Năm phát huy hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, các cơ chế, chính sách đặc thù, đẩy mạnh thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới phần đầu đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên; trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; giảm tổ chức đảng, đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ hoặc bị kỷ luật; (2) Tốc độ tăng GRDP phần đầu đạt từ 11% trở lên; (3) Quy mô GRDP theo giá hiện hành đạt trên 367.000 tỷ đồng, GRDP bình quân đầu người đạt 4.900-5.000 USD/người; (4) Tổng vốn đầu tư thực hiện đạt 26 - 27% GRDP; (5) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng từ 10% trở lên; (6) Tỷ trọng kinh tế số đạt ít nhất 27% GRDP; có 250 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (7) Tỷ lệ nghèo đa chiều còn 4,69%, trong đó khu vực thành thị còn 1,31%, khu vực nông thôn còn 8,58%; (8) Gợi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, chủ yếu

3.1. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện

- Quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, các nghị quyết đột phá của Trung ương gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố. Ban hành và quán triệt các nghị quyết, văn bản quan trọng để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện ngay từ đầu nhiệm kỳ và năm 2026².

2. (1) Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; (2) Nghị quyết về công tác cán bộ trong tình hình mới; (3) Nghị quyết về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn thành phố giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2035; (4) Nghị quyết về phát triển văn hóa; (5) Chương trình hành động về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn

- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa công vụ, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đặc biệt là năng lực tham mưu, quản lý, điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong môi trường số. Triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 10/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy³; tạo môi trường khuyến khích cán bộ đổi mới, sáng tạo gắn với cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Thực hiện tốt công tác tạo nguồn phát triển đảng viên, nhất là trong các ngành y tế, giáo dục, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư.

- Thường xuyên nắm bắt thông tin, kịp thời định hướng dư luận xã hội; tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; ban hành văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức trên địa bàn thành phố. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, cách thức, phương pháp kiểm tra, giám sát trên cơ sở

2026-2030; (6) Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026-2030, định hướng năm 2035; (7) Đề án xây dựng tiêu chí, chuẩn mực, đặc trưng thành phố Đà Nẵng và con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Đà Nẵng giàu bản sắc, nhân văn, sáng tạo, tri thức cao, văn hóa cao, thu nhập cao, quản trị cao, chất lượng sống cao; (8) Đề án sắp xếp, kiện toàn lại thôn, tổ dân phố gắn với sắp xếp chi bộ, ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ sở; (9) Đề án Quy hoạch Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy nhiệm kỳ 2025-2030, 2030-2035 và các chức danh lãnh đạo chủ chốt thành phố nhiệm kỳ 2026-2031, 2031-2036...

3. Về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, không làm đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ

đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”; hoàn thành việc khắc phục các hạn chế, khuyết điểm theo các kết luận của Ủy ban kiểm tra Trung ương. Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc, nhất là xử lý khó khăn, vướng mắc trong công tác thu hồi tài sản tham nhũng, thi hành các bản án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn, thư; giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu kiện, tập trung đông người, phức tạp.

- Ban hành văn bản chỉ đạo về tăng cường phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác dân vận, gắn với xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhất là về công tác đền bù giải tỏa, bàn giao mặt bằng phục vụ triển khai công trình, dự án trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo trên địa bàn thành phố. Phát huy vai trò hiệu quả vai trò giám sát, phát biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng theo hướng khoa học, dân chủ, hiệu quả, sát thực tiễn; giữ vững các nguyên tắc sinh hoạt Đảng, xây dựng sự đoàn kết, thống nhất, bám sát và tuân thủ quy chế làm việc. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Quy

chế làm việc của Thành ủy phù hợp với quy định mới của Trung ương và tình hình thực tiễn thành phố, đảm bảo cơ chế phân cấp, ủy quyền gắn với nguồn lực thực hiện và kiểm tra, giám sát chặt chẽ, tăng cường trách nhiệm cho các cơ quan, địa phương, đơn vị. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các văn bản, kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy và các Ban Chỉ đạo của Thành ủy, góp phần tăng cường hơn nữa hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

3.2. Vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp thông suốt, hiệu quả

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thực sự là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn toàn hệ thống chính trị và Nhân dân.

- Kịp thời ban hành các văn bản quy phạm pháp luật áp dụng cho thành phố trên các lĩnh vực, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, tiếp tục hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp theo hướng đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn giữa thành phố và cấp xã, tăng cường kiểm tra, giám sát theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; đưa vào vận hành thông suốt Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (một cấp); tiếp tục giải quyết các khó khăn, vướng mắc, quan tâm đầu tư, tăng cường cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh đi cơ sở góp phần tăng cường nguồn lực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, chỉ đạo sát sao, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nắm bắt thường xuyên

tình hình thực tế tại địa phương nhằm kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong tổ chức thực hiện, đặc biệt là đối với các lĩnh vực có tác động trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

- Đổi mới phương thức hoạt động của hội đồng nhân dân các cấp theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của cử tri. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước. Tập trung rà soát, đề xuất phương án và triển khai sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố theo chỉ đạo tại các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương. Triển khai sắp xếp, kiện toàn lại thôn, tổ dân phố gắn với sắp xếp chi bộ, ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ sở.

3.3. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông và phát huy các nguồn lực đầu tư, tạo bứt phá tăng trưởng kinh tế; quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên và môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Trung ương về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng⁴; chủ động xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 136/2024/QH15 theo hướng nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách tốt nhất, ưu việt nhất để áp dụng cho thành phố, nhất là các cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng, các chính sách về tài chính, ngân sách, nhà đầu

4 Theo Kết luận số 79-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội, Thông báo số 165-TB/VPTW về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong chuyến thăm, làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam, Nghị quyết số 222/2025/QH15 của Quốc hội về Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại Đà Nẵng...

tư chiến lược, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo...; cụ thể hóa, triển khai có hiệu quả các chủ trương, định hướng lớn phát triển thành phố, như: xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành trung tâm thương mại tự do, trung tâm tài chính quốc tế, trung tâm công nghiệp, logistics, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và đào tạo nhân lực chất lượng cao...

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kết luận số 182-KL/TW ngày 29/7/2025 của Bộ Chính trị, Kết luận số 77-KL/TW ngày 02/5/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 170/2024/QH15 của Quốc hội; Nghị định số 76/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, gắn với việc thực hiện Kết luận thanh tra số 114/KL-TTCP ngày 09/4/2025 của Thanh tra Chính phủ để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án trên địa bàn thành phố. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn về đất đai, tín dụng, công nghệ, thị trường; tăng cường đối thoại, gặp gỡ và hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, kinh tế hộ, kinh tế hợp tác; triển khai các giải pháp khuyến khích, hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tư nhân thực chất theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị.

- Triển khai Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau điều chỉnh). Nâng cao chất lượng quy hoạch, tạo quỹ đất sạch phục vụ thu hút đầu tư. Chú trọng kêu gọi, thu hút các tập đoàn kinh tế tư nhân, các dự án ODA, FDI, dự án đầu tư trong nước có quy mô lớn, nhà đầu tư tiềm lực trên các lĩnh vực⁵.

5. Công nghệ cao, vi mạch bán dẫn, công nghệ thông tin; sản phẩm cơ khí, ô tô; du lịch, giáo dục - đào tạo, y tế chất lượng cao; Sâm Ngọc Linh, Quế Trà My... Đây mạnh thu hút các dự án/nhà đầu tư PPP, BOT, BT vào các hạ tầng trọng yếu, nhà đầu tư chiến lược tại Khu kinh tế mở Chu Lai, Khu Thương mại tự do, Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại Đà Nẵng...

Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại trên các ngành, lĩnh vực. Chú trọng hợp tác, liên kết vùng theo tư duy “không biên giới hành chính” nhằm xây dựng Đà Nẵng trở thành một cực tăng trưởng của cả nước.

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đạt kết quả cao nhất mục tiêu tăng trưởng kinh tế thành phố năm 2026, tạo đà vững chắc cho tăng trưởng bền vững ở mức 2 con số trong giai đoạn 2025 - 2030 theo chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I và Kết luận số 203-KL/TW ngày 04/11/2025 của Bộ Chính trị. Tăng cường công tác quản lý, khai thác tốt các nguồn thu, chống thất thu ngân sách; đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế, thủ tục hải quan, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thu thuế, quản lý xuất nhập khẩu nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất để người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ nộp thuế; phấn đấu thu ngân sách năm 2026 đạt, vượt mục tiêu đề ra⁶. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; tăng cường phân cấp, ủy quyền

6. Phát triển du lịch, dịch vụ chất lượng cao, gắn với bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống cách mạng, di sản văn hóa, là điểm đến hấp dẫn của thế giới; phấn đấu tổng lượt khách do cơ sở lưu trú phục vụ tăng 12-13%; doanh thu lưu trú, lữ hành, ăn uống tăng 16-17%; tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng 16-18%; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tăng 11-12%. Phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ theo mô hình xanh, bền vững, sản phẩm cơ khí, điện, điện tử theo hướng kinh tế tuần hoàn; nghiên cứu phát triển ngành công nghiệp Halal; triển khai có hiệu quả Kế hoạch liên kết Khu kinh tế mở Chu Lai với Khu kinh tế Dung Quất để hình thành Trung tâm công nghiệp ven biển trọng điểm của khu vực...; phấn đấu Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP năm 2026 tăng 8-9%. Phát triển các khu, vùng nông nghiệp công nghệ cao; phát triển kinh tế nông thôn gắn với du lịch sinh thái, trải nghiệm; thực hiện nghiêm túc các quy định về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU).

cho các địa phương trong triển khai các dự án đầu tư công gắn với thực hiện tốt việc bố trí nguồn lực, công tác hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm. Rà soát, ban hành Danh mục các dự án động lực, trọng điểm quy mô lớn giai đoạn 2025 - 2030 để có lộ trình thực hiện phù hợp, khả thi; kịp thời đơn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để sớm khởi công, hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án động lực, trọng điểm, có sức lan tỏa⁷.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý đô thị, trật tự xây dựng, đất đai, tài nguyên, môi trường, xử lý rác thải, chất thải; khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên rừng, biển, đất đai, khoáng sản, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu⁸; tiếp tục rà soát, đánh giá công tác dự báo tình hình, đề ra

7. Nhất là: Dự án Đầu tư xây dựng luồng Cửa Lở, Cầu kết nối khu bến Tam Hiệp - Tam Hòa và Đường nối Khu công nghiệp Việt Hàn với đường Võ Chí Công theo hình thức Hợp đồng Xây dựng Chuyên giao; xây dựng Nhà ga hàng hóa có công suất khai thác 100.000 tấn hàng hóa/năm và mở rộng nhà ga T1 - Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng; hệ thống các đường giao thông trục chính, liên khu vực kết nối theo quy hoạch, các tuyến đường kết nối các tuyến đường biển, các tuyến quốc lộ, khu vực miền núi, biên giới...; các khu đô thị lớn phía Nam thành phố; kêu gọi đầu tư các phương tiện và bến, cảng có quy mô lớn; dự án khơi thông sông Cỏ Cò kết nối khai thác hiệu quả tuyến sông Hàn đi Ngũ Hành Sơn kết nối với Hội An; xã hội hóa đầu tư sân bay Chu Lai; thực hiện quy hoạch cảng biển Chu Lai đã được quy hoạch thành cảng biển quốc gia (cảng loại 1); triển khai Đề án Phát triển đô thị động lực trên Vịnh, biển Đà Nẵng; triển khai các thủ tục liên quan để cụ thể hóa định hướng, chiến lược phát triển Khu kinh tế mở Chu Lai gắn với các dự án trọng điểm vùng Đông Nam thành phố và Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Nam Giang... Đẩy nhanh tiến độ tổ chức triển khai thực hiện giải phóng mặt bằng và tái định cư Dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam (đoạn qua địa thành phố Đà Nẵng) đảm bảo tiến độ, yêu cầu đề ra. Triển khai phương án đầu tư các dự án đường sắt đô thị trên địa bàn thành phố.

8. Phân đấu 100% dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung; 65% dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn ước đạt; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 99,9%; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom đạt 99,5%...

các giải pháp căn cơ và các kịch bản ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, nhất là tại các địa bàn thường xuyên có nguy cơ bị thiệt hại nặng do bão, mưa, lũ, sạt lở.

3.4. Triển khai quyết liệt các giải pháp đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh, nền hành chính hiện đại, tiên phong trong đổi mới và phát triển

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đề xuất, ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội thúc đẩy phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố.

- Ban hành và tổ chức triển khai Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026 - 2030, định hướng năm 2035; Đề án Phát triển Trung tâm Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp tầm cỡ quốc tế; đầu tư hoàn thiện đồng bộ hạ tầng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số⁹, nhất là hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại các xã, phường phục vụ vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Xây dựng mô hình “Chính quyền số - Đô thị thông minh - Nền hành chính hiện đại”; đưa hoạt động chỉ đạo, điều hành của thành phố lên môi trường số, dựa trên dữ liệu. Kết nối, chia sẻ dữ liệu và xây dựng Bảng điều hành (Dashboard) giám sát chỉ tiêu Nghị quyết

9. Đầu tư Trung tâm dữ liệu cấp vùng; phòng sạch dùng chung cho nghiên cứu đào tạo phát triển thuộc lĩnh vực vi mạch bán dẫn - trí tuệ nhân tạo; hoàn thành trạm cáp quang cấp bờ thứ 2 và thu hút kêu gọi nhà đầu tư trạm cáp quang cấp bờ thứ 3 tại phía nam Đà Nẵng; Phòng Lab Trí tuệ nhân tạo, Không gian đổi mới sáng tạo Đà Nẵng,...

Đại hội trên Hệ thống Trung tâm Giám sát điều hành thông minh (Trung tâm IOC) trong quý I/2026. Cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số Đổi mới sáng tạo (PII), Chỉ số chuyển đổi số (DTI), tiếp tục tái cấu trúc, cắt giảm, đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính, nâng cao tính minh bạch, tạo môi trường thông thoáng để thu hút đầu tư và giải quyết các thủ tục cho Nhân dân.

- Phát triển hệ sinh thái khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; thúc đẩy mô hình 3 Nhà: Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp, tăng cường thương mại hóa các kết quả nghiên cứu, làm chủ công nghệ, phát triển các sản phẩm công nghệ mang thương hiệu Đà Nẵng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường ủy, Thường trực Thành ủy¹⁰.

3.5. Phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ, bảo đảm an sinh xã hội

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết của Thành ủy về phát triển văn hóa và Đề án xây dựng tiêu chí, chuẩn mực, đặc trưng thành phố Đà Nẵng và con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Đà Nẵng giàu bản sắc, nhân văn, sáng tạo, tri thức cao, văn hóa cao, thu nhập cao, quản trị cao, chất lượng sống cao; tiếp tục xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, giàu tính nhân văn, ứng xử lành mạnh trên môi

10. Triển khai Chương trình Cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng giai đoạn 2026-2030; Đề án chính lý, số hóa tài liệu đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong các cơ quan Đảng trên địa bàn thành phố; Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính và chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số toàn diện, hiện đại hóa hạ tầng phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

trường số; đẩy mạnh Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Đề án “Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị”.

- Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn và các sự kiện quan trọng của thành phố trong năm 2026; triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động tham gia Mạng lưới các Thành phố sáng tạo của UNESCO năm 2025 - 2027. Đầu tư tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá, các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh¹¹... Tổ chức tốt Đại hội Thể dục thể thao thành phố lần thứ X và tham dự Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026.

- Triển khai các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị¹². Đảm bảo tiến độ, chất lượng xây dựng các trường học nội trú thuộc 06 xã biên giới theo Thông báo số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị; tiếp tục rà soát nhu cầu xây dựng, quy mô trường liên cấp, số lượng học sinh, địa điểm xây dựng, quy mô đầu tư để thực hiện phù hợp thực tiễn¹³. Xây mới, nâng cấp, sửa chữa các cơ sở y tế gắn với phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh nhằm khắc phục tình trạng quá tải bệnh viện tại tuyến thành phố; phát triển du lịch y tế, các lĩnh vực y tế chuyên sâu; khắc

11. Đô thị cổ Hội An, Khu đền tháp Mỹ Sơn, Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm, Di tích quốc gia đặc biệt Phật viện Đồng Dương, Dinh trấn Thanh Chiêm, Địa đạo Kỳ Anh, di tích Thành Điện Hải giai đoạn 2, các tiêu dự án trong Công viên Văn hóa lịch sử Ngũ Hành Sơn...

12. Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

13. Phần đầu tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: mầm non đạt 45%, tiểu học đạt 45%, trung học cơ sở đạt 57%, trung học phổ thông đạt 20%.

phục triệt để tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế¹⁴.

- Triển khai hiệu quả, đúng tiến độ “Chiến dịch Quang Trung” xây dựng, sửa chữa nhà ở cho các gia đình có nhà bị thiệt hại do các đợt thiên tai vừa qua. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia và chính sách an sinh xã hội¹⁵, nhất là các chương trình thành phố “5 không”, “3 có”, “4 an”; ban hành Chương trình hành động của Thành ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2026 - 2030; tăng cường đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, y tế, giáo dục, công nghệ thông tin, viễn thông khu vực miền núi, giảm khoảng cách chênh lệch về mức sống, thụ hưởng văn hóa của người dân khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; ưu tiên đầu tư sắp xếp dân cư gắn với ổn định sản xuất, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, ổn định lâu dài cuộc sống người dân; tập trung phát triển nhà ở xã hội đảm bảo chỉ tiêu giai đoạn 2025 - 2030.

3.6. Cùng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội

- Triển khai nghiêm túc, hiệu quả các văn bản, chỉ thị của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về công tác quốc phòng, an ninh; tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026 đạt chất lượng và chỉ tiêu đề ra; bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối các mục tiêu, công trình, khu vực trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, kinh tế -

14. Phần đầu số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 67,78 giường bệnh/10.000 dân; tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 42,3%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,6%.

15. Phần đầu năm 2026 có thêm 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số lên 43/70 xã (đạt tỷ lệ 61,42%); triển khai thí điểm các xã nông thôn mới hiện đại; tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 73,5%, trong đó có bằng, chứng chỉ đạt 37,4%.

xã hội, đối ngoại quan trọng của đất nước và thành phố, nhất là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ biên giới và mốc giới quốc gia; tăng cường hợp tác, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng thành phố là điểm đến tin cậy, an toàn, thân thiện. Đẩy mạnh tấn công trấn áp các loại tội phạm. Phát huy vai trò của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự cơ sở. Triển khai đảm bảo tiến độ các dự án liên quan đến quốc phòng, an ninh. Thực hiện tốt Đề án số 06 của Chính phủ gắn với nâng cao hiệu quả công tác quản lý địa bàn, cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; khẩn trương cụ thể hóa nội dung Nghị quyết thành kế hoạch triển khai, bố trí kinh phí và chỉ đạo các ngành, địa phương tổ chức thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được Thành ủy giao; tổng hợp tình hình thực hiện, các khó khăn, vướng mắc phát sinh và đề xuất, kiến nghị báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy để theo dõi, chỉ đạo.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với

các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân nội dung Nghị quyết của Thành ủy, nêu rõ những kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn cần khắc phục. Qua đó, động viên cán bộ, đảng viên, Nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2026, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

4. Giao Văn phòng Thành ủy phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, chỉ đạo.

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, chất lượng Nghị quyết này.

LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ KỶ LUẬT ĐẢNG¹

Ngày 11/12/2025, Thành ủy Đà Nẵng đã ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TU về lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, với những nội dung trọng tâm sau:

Sau khi Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (cũ) ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 06/7/2021 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Nam ban hành Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 17/12/2021 về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng giai đoạn 2021-2025; công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã có những chuyển biến tích cực. Sự phối hợp giữa cấp ủy, ủy ban kiểm tra với các cơ quan có quy chế phối hợp ngày càng hiệu quả. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đạt kết quả khá toàn diện; nhiều vụ việc phức tạp đã được xem xét, kết luận và xử lý nghiêm minh; việc công khai kết quả xử lý kỷ luật trên các phương tiện truyền thông đã góp phần giáo dục cán bộ, đảng viên, được Nhân dân đồng tình ủng hộ. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp kịp thời kiện toàn tổ chức, bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức của ủy ban kiểm tra theo hướng tinh gọn nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Tuy nhiên, công tác kiểm tra, giám sát chuyển biến chưa đều ở

1. Dangbodang.vn/Nghị quyết số 07-NQ/TU, 11/12/2025, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng khóa I về lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

các cấp, nhất là cấp cơ sở. Hoạt động kiểm tra, giám sát ở một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ chính trị đề ra. Công tác phòng ngừa chưa được quan tâm đúng mức; giám sát thường xuyên, nắm tình hình ở một số địa phương, đơn vị chưa kịp thời, còn bị động; một số tổ chức đảng giám sát chuyên đề số lượng nhiều nhưng chất lượng chưa cao, không phát hiện kịp thời các khuyết điểm, vi phạm dẫn đến chưa hiệu quả trong công tác cảnh báo, phòng ngừa vi phạm. Một số ủy ban kiểm tra các cấp chưa chủ động kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra sai phạm, tiêu cực, còn trông chờ vào sự chỉ đạo của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát chưa thật sự triệt để.

Xuất phát từ tình hình nêu trên, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng khóa I đã có chủ trương ban hành Nghị quyết mới về lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng được xây dựng trên cơ sở tổng kết Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 06/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (cũ) và Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 17/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Nam. Từ việc đánh giá tình hình và phân tích nguyên nhân của hạn chế, Nghị quyết đã chỉ ra các bài học kinh nghiệm: (1) Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp chủ động trong việc xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát phù hợp với tình hình thực tế và chỉ đạo của cấp trên; (2) Cấp ủy các cấp chú trọng đổi mới, tăng cường nội dung, bổ sung nhiều hình thức nhằm đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt, cụ thể hóa

các chủ trương, quy định của cấp ủy các cấp về công tác kiểm tra, giám sát; (3) Tăng cường công tác giám sát thường xuyên, kịp thời phát hiện và tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm để điều chỉnh, uốn nắn, ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa; (4) Tuyên truyền, thực hiện công khai theo quy định những hành vi vi phạm và việc xử lý của tổ chức đảng, nhất là những trường hợp dư luận quan tâm; (5) Kiện toàn ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Về quan điểm, công tác kiểm tra, giám sát phải trực tiếp phục vụ nhiệm vụ chính trị nói chung và công tác xây dựng Đảng nói riêng của Đảng bộ thành phố, góp phần xây dựng Đảng bộ thành phố trong sạch, vững mạnh. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp, cách thức tổ chức công tác kiểm tra, giám sát theo hướng toàn diện, thường xuyên, kịp thời, liên tục, đồng bộ và chặt chẽ; hướng đến mục tiêu “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”; chuyển trọng tâm sang chủ động phòng ngừa, cảnh báo vi phạm ngay từ đầu, xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp ủy các cấp; chủ động nắm chắc tình hình, không để có “khoảng trống”, “vùng tối” mà công tác kiểm tra, giám sát không vươn tới được; gắn công tác kiểm tra, giám sát với kiểm soát quyền lực.

Mục tiêu chung cho công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng bộ thành phố thời gian tới là tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy từ thành phố đến cơ sở, tiếp tục tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác kiểm tra, giám sát của toàn Đảng bộ thành phố; đảm bảo các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước được quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả; phòng ngừa, phát hiện sớm và khắc phục khuyết điểm,

vi phạm; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trách nhiệm trong nội bộ Đảng. Xây dựng hệ thống dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” để hướng tới thực hiện “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”. Bên cạnh việc xử lý nghiêm các vi phạm, cần bảo vệ người làm đúng, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Nghị quyết đề ra 03 nhóm mục tiêu cụ thể: Đối với cấp ủy các cấp (04 mục tiêu), đối với ủy ban kiểm tra các cấp (03 mục tiêu), đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy (01 mục tiêu).

Nghị quyết cũng đề ra 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, gồm có: (1) Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm và quyết tâm chính trị của các cấp ủy đảng, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; (2) Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp, cách thức tổ chức công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; (3) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; (4) Xây dựng ủy ban kiểm tra các cấp hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; (5) Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trong hoạt động của ngành Kiểm tra Đảng thành phố.

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố giao Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy và các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

KỶ HỢP THỨ 5, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA X, NHIỆM KỶ 2021 - 2026¹

Từ ngày 10 - 11/12/2025, tại trụ sở Hội đồng Nhân dân thành phố, Kỳ họp thứ 5 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) đã diễn ra thành công tốt đẹp, kỳ họp nhằm đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh thành phố Đà Nẵng năm 2025 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2026; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời xem xét các báo cáo theo quy định và quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

Nhìn lại năm 2025, trong không gian phát triển mới sau sáp nhập, triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp với rất nhiều khó khăn, thách thức song hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân thành phố đã nỗ lực, quyết tâm phấn đấu đạt được những bước tiến mới về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị.

Báo cáo tóm tắt về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, quy mô GRDP năm 2025 của thành phố Đà Nẵng tiếp tục duy trì vị trí thứ 13/34 tỉnh, thành phố cả nước và đóng góp khoảng 2,5 vào cơ cấu GDP cả nước. Thu ngân sách tăng cao, tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025 đạt kế hoạch ước đạt 59.5229,2 tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người đạt 4.392 USD, tăng 12% đạt kế hoạch. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng ước đạt 9,18%, tuy không đạt so với kế hoạch đề ra nhưng tốc độ tăng cao so với cả nước.

1. Tổng hợp từ nguồn: dbnd.danang.gov.vn

Bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế thành phố vẫn còn một số vấn đề cần quan tâm: Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục là điểm nghẽn lớn, việc sắp xếp bộ máy, đơn vị quản lý dự án sau sắp xếp đơn vị hành chính vẫn còn những bất cập trong quản lý, phân cấp đầu tư cũng ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án và giải ngân vốn đầu tư. Tình hình thiên tai, mưa bão vừa qua gây thiệt hại đáng kể đến sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản, nhiều diện tích hoa màu, cây lâu năm, lồng bè, máy móc, vật tư, nông sản, giống... bị hư hại, cùng với dịch tả lợn Châu Phi đã tác động lớn đến đời sống, sản xuất, kinh doanh một bộ phận hộ nông dân, tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp...

Các Tổ đại biểu đã tiến hành thảo luận nhiều nội dung trọng tâm liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, ngân sách và an sinh xã hội. Không khí thảo luận thẳng thắn, trách nhiệm, tập trung vào các tồn tại, hạn chế nổi lên trong năm; đồng thời đề xuất nhiều giải pháp nhằm bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ của năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030. Đa số các đại biểu thống nhất kết quả đạt được trong năm 2025, mặc dù đối diện những khó khăn, thách thức chung nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt, sự vào cuộc của toàn bộ hệ thống chính trị, doanh nghiệp và Nhân dân, tình hình kinh tế thành phố năm 2025 đạt được nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực. Các ý kiến tại thảo luận Tổ sẽ được tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố để xem xét, quyết nghị các vấn đề trọng tâm, bảo đảm nghị quyết của kỳ họp sát thực tiễn, phù hợp yêu cầu phát triển của thành phố trong năm 2026 và giai đoạn đến.

Qua 02 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, dân chủ và trách nhiệm, Hội đồng nhân dân thành phố đã xem xét, thông qua 62 nghị quyết trên các lĩnh vực theo thẩm quyền, làm cơ sở để Ủy ban nhân

dân thành phố, các sở ngành, địa phương triển khai thực hiện, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố. Trong đó, Hội đồng nhân dân thành phố đã xem xét, thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026 - 2030; dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách thành phố năm 2026; kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026; kế hoạch tài chính 05 năm địa phương giai đoạn 2026 - 2030; phê duyệt về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi cho ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã; tỷ lệ % phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã đối với phần ngân sách địa phương được hưởng; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Thông qua nhiều quy định quan trọng liên quan đến thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức; chính sách hỗ trợ Chương trình OCOP giai đoạn 2026 - 2030; mức thu phí, lệ phí “0 đồng” đối với thủ tục hành chính trực tuyến; các chính sách đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên tài năng; lệ phí cấp giấy phép xây dựng; chế độ công tác phí và tổ chức hội nghị.

Ban hành quy định về mức chi bồi dưỡng lực lượng phục vụ sự kiện; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; hỗ trợ khắc phục thiệt hại cây trồng, vật nuôi do thiên tai; kinh phí hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư xe buýt và hạ tầng vận tải công cộng. Thông qua quy định về kinh phí cho Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên gia thực hiện Nghị quyết 57-NQ/

TW; mức chi cho đơn vị quản lý Khu Công nghệ - thông tập trung Công viên phần mềm Đà Nẵng; và chế độ hỗ trợ phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Hội đồng nhân dân thành phố cũng xem xét, thông qua về việc miễn thu phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; quy định mức thu, đối tượng, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép lĩnh vực tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; tạm giao biên chế của thành phố Đà Nẵng năm 2026; thông qua Đề án Hợp nhất Quỹ Hỗ trợ Nông dân tỉnh Quảng Nam và Quỹ Hỗ trợ Nông dân thành phố Đà Nẵng (trước sáp nhập) thành Quỹ Hỗ trợ Nông dân thành phố Đà Nẵng; kiện toàn tổ chức, bộ máy hoạt động Quỹ Hỗ trợ Nông dân thành phố Đà Nẵng; phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo phương thức cho thuê quyền khai thác hoặc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác; bãi bỏ Nghị quyết số 35/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 về phân cấp thẩm quyền quyết định nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng và nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố.

Để các nghị quyết sớm đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả, ngay sau kỳ họp, Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ban, ngành, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết đã được thông qua; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đẩy mạnh tuyên

truyền, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và nhân dân, khắc phục khó khăn, thách thức và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Năm 2026, là năm có ý nghĩa quan trọng, năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội lần thứ XIV của Đảng, Chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố, các kế hoạch phát triển trung hạn 2026 - 2030, tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, gắn với tiếp tục hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp sau sắp xếp. Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố kêu gọi toàn hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới, khát vọng vươn lên, đưa thành phố Đà Nẵng bứt phá mạnh mẽ, phát triển hài hòa, bền vững, xứng đáng là đô thị thông minh, trở thành cực tăng trưởng của cả nước

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN THỐNG NHẤT MÔ HÌNH TỔ CHỨC ĐẢNG TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG¹

Thực hiện Kết luận số 176-KL/TW ngày 04/7/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của tổ chức cơ sở đảng thời gian tới; trong phiên họp ngày 27/11/2025, Ban Thường vụ Thành ủy đã thống nhất chủ trương triển khai thực hiện thống nhất mô hình tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy xã, phường tại Tờ trình số 136-TTr/BTCTU ngày 25/11/2025 của Ban Tổ chức Thành ủy; thừa ủy quyền của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Tổ chức Thành ủy thông báo cụ thể như sau:

1. Đối với tổ chức đảng trong cơ quan hành chính mới thành lập và tổ chức đảng trong lực lượng vũ trang (quân sự, công an) cấp xã: Giữ nguyên là tổ chức cơ sở đảng (đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở) trực thuộc đảng ủy xã, phường như hiện nay.

2. Đối với tổ chức đảng ở thôn, tổ dân phố: Giữ nguyên là chi bộ trực thuộc đảng ủy xã, phường như hiện nay theo quy định tại Điểm 20.2.2, Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.

3. Đối với tổ chức đảng trong các đơn vị sự nghiệp công lập (giáo dục, y tế, sự nghiệp khác) xã, phường:

- Đối với tổ chức đảng trong trường Trung học phổ thông, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, Trung tâm y tế khu vực: Giữ nguyên mô hình là tổ chức cơ sở đảng (đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở) trực thuộc đảng ủy xã, phường như hiện nay.

1. Nguồn: Công văn số 622-CV/BTCTU, ngày 16/12/2025 về triển khai kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về mô hình tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy xã, phường.

- Đối với tổ chức đảng trong các trường Trung học cơ sở, Tiểu học, Mầm non, Trạm y tế xã, phường: Nâng cấp từ loại hình chi bộ trực thuộc thành tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đảng ủy xã, phường (kèm mẫu Quyết định).

Đối với các trạm y tế chưa đủ số lượng đảng viên để thành lập chi bộ thì giao đảng ủy xã, phường tăng cường đảng viên về để đủ điều kiện thành lập chi bộ cơ sở (từ 03 đảng viên chính thức trở lên).

- Đối với tổ chức đảng ở các đơn vị sự nghiệp đặc thù khác: Giữ nguyên là tổ chức cơ sở đảng như hiện nay.

4. Đối với tổ chức đảng trong đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, doanh nghiệp, hợp tác xã: Giao đảng ủy các xã, phường căn cứ quy mô, tính chất, phạm vi, lĩnh vực hoạt động, số lượng đảng viên trong đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, doanh nghiệp, hợp tác xã để quyết định loại hình tổ chức đảng phù hợp (đảng bộ, chi bộ cơ sở hoặc chi bộ trực thuộc) theo thẩm quyền.

5. Tổ chức thực hiện: Thời gian triển khai thực hiện đồng bộ vào đầu năm 2026 (hoàn thành trong tháng 01 năm 2026).

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY HỆ THỐNG CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP¹

Ngày 28/11/2025, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận 221-KL/TW về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp. Kết luận có một số nội dung chủ yếu sau:

Cơ bản thống nhất với Báo cáo của Ban Tổ chức Trung ương về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp tháng 11/2025. Bộ Chính trị, Ban Bí thư ghi nhận và biểu dương các cấp ủy, tổ chức đảng, Đảng ủy Chính phủ, Đảng ủy Quốc hội, Ban Tổ chức Trung ương, các bộ, ngành, các Tỉnh ủy, Thành ủy và Đảng ủy xã, phường, đặc khu,... đã tiếp tục nỗ lực, khắc phục khó khăn, kịp thời hướng dẫn, xử lý, tháo gỡ vướng mắc phát sinh, góp phần bảo đảm bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp hoạt động ổn định, thông suốt và ngày càng tốt hơn.

Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai kịp thời, hiệu quả các kết luận, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

Yêu cầu các đồng chí bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, các đồng chí bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ phải quán xuyến và trực tiếp chỉ đạo những nhiệm vụ, nội dung công việc của bộ, ngành, địa phương mình được phân công; tăng cường đi cơ sở nắm tình hình,

1. Nguồn: Bản tin Sinh hoạt chi bộ tháng 01.2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương

kiểm tra, đôn đốc, kịp thời chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, nhất là việc xử lý trụ sở, tài sản công, bảo đảm các công việc được triển khai đúng tiến độ và đáp ứng yêu cầu chất lượng.

Giao Đảng ủy Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo các bộ, ngành tiếp tục phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo từng ngành, từng lĩnh vực để kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật bảo đảm sát thực tiễn và khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, chưa phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Trong đó, ưu tiên các lĩnh vực: Tài chính - ngân sách; đất đai và quy hoạch; cải cách hành chính và chuyển đổi số; phát triển khoa học, công nghệ; tổ chức bộ máy, cán bộ, chế độ, chính sách; giáo dục, đào tạo, y tế; đặc biệt chú trọng hiện đại hóa hạ tầng số, nâng cao năng lực cán bộ cấp xã và sắp xếp hợp lý đội ngũ theo yêu cầu nhiệm vụ mới.

Yêu cầu Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng ở Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết, xử lý các kiến nghị cụ thể của các cơ quan, đơn vị, địa phương (có phân công cụ thể tại phụ lục gửi kèm theo), hoàn thành trong năm 2025. Đối với những nội dung chưa thể giải quyết ngay, phải có phương án phân công, lộ trình thời gian cụ thể và thông tin đầy đủ đến các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong, khẩn trương hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo yêu cầu, tiến độ. Các Tỉnh ủy, Thành ủy phối hợp Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ khẩn trương sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập cấp

xã (trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường liên cấp) và các trạm y tế cấp xã, hoàn thành dứt điểm trước ngày 31/12/2025.

Giao Ban Tổ chức Trung ương tiếp tục chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ đánh giá kỹ tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp, nhất là việc tổ chức thực hiện các chủ trương, định hướng về tổ chức bộ máy, cán bộ, phân cấp, phân quyền, phân loại đơn vị hành chính... báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư để chỉ đạo.

MỘT SỐ NỘI DUNG QUAN TRỌNG VỀ CÔNG TÁC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP, NHIỆM VỤ 2026 - 2031²

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là sự kiện chính trị lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với cả nước và từng địa phương; được tổ chức vào thời điểm đất nước tiến hành công cuộc đổi mới gần 40 năm, đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, tạo nhiều dấu ấn nổi bật, vị thế của nước ta trong khu vực và trên trường quốc tế ngày càng lớn mạnh. Cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy và vận hành chính quyền địa phương 2 cấp là hành trang mới, tạo khí thế mới đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình, phát triển giàu mạnh, văn minh, phồn vinh, thịnh vượng.

Cùng với Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 được Đảng, Quốc hội, Chính phủ

2. Nguồn: Bản tin Sinh hoạt chi bộ tháng 01.2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương

xác định là những nhiệm vụ công tác trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong năm 2026; là đợt vận động và sinh hoạt dân chủ sâu rộng trong mọi tầng lớp Nhân dân để lựa chọn, bầu được những đại biểu ưu tú, đại diện cho Nhân dân cả nước tại Quốc hội, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI và các đại biểu đại diện cho Nhân dân địa phương tại Hội đồng nhân dân các cấp, cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương trong nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Triển khai nội dung này, ngày 16/5/2025 Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 46-CT/TW về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; theo đó, Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 sẽ được tiến hành vào Chủ nhật, ngày 15/3/2026. Ngày 25/6/2025, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết của Quốc hội về việc thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia, gồm 19 thành viên. Ngày 18/9/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 28/CT-TTg về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Chỉ thị phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan trong triển khai sự kiện quan trọng này.

Tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, ngày 15/11/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm đã phát biểu chỉ đạo và nhấn mạnh một số vấn đề trọng tâm sau:

1. Tập trung lãnh đạo thật tốt công tác nhân sự - khâu then chốt nhất của bầu cử

Việc giới thiệu người ứng cử phải được tiến hành công khai, minh bạch, lắng nghe ý kiến rộng rãi từ cơ sở, nhưng phải bảo đảm chặt chẽ, gắn liền với quy hoạch cán bộ, với kết quả đại hội đảng các cấp và bám sát yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bảo đảm tính kế thừa, liên thông và đổi mới. Cơ cấu đại biểu cần bảo đảm sự đại diện hài hòa giữa các ngành, các tầng lớp, giới, độ tuổi, vùng miền; có tỷ lệ phù hợp đại biểu chuyên trách, đại biểu nữ, đại biểu trẻ, đại biểu là người dân tộc thiểu số, đại biểu là trí thức, công nhân, nông dân, doanh nhân, văn nghệ sĩ, chức sắc tôn giáo,... để Quốc hội và Hội đồng nhân dân thật sự là diện mạo sinh động của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phân đấu bầu đủ số lượng, cơ cấu đại biểu, nhưng chất lượng đại biểu phải được đặt lên hàng đầu. Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân phải thực sự là người đại diện trung thành của Nhân dân, nói tiếng nói của dân, lo việc của dân, bảo vệ quyền lợi chính đáng của dân - trực tiếp là Nhân dân nơi khu vực bỏ phiếu của mình. Phải lựa chọn giới thiệu được những người thật sự tiêu biểu về phẩm chất và năng lực. Đó phải là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với Tổ quốc và Nhân dân, có đức, có tài, đáp ứng đủ các tiêu chuẩn luật định và có đủ điều kiện để thực hiện tốt nhiệm vụ của người đại biểu Nhân dân. Đồng thời, những người được giới thiệu phải có đủ điều kiện về sức khỏe, thời gian để tham gia và hoàn thành tốt trọng trách khi trúng cử. Nhiệm kỳ 2026 - 2031 là giai đoạn then chốt để hiện thực hóa hai mục tiêu chiến lược 100 năm của đất nước với yêu cầu đặt ra rất cao. Vì vậy, chúng ta cần ưu tiên giới thiệu những người có tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có tầm nhìn và năng lực tham

gia hoạch định chính sách kiến tạo cho phát triển địa phương và đất nước trong giai đoạn mới.

Ngược lại, cần sàng lọc kỹ lưỡng, kiên quyết loại bỏ ngay từ đầu những người có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, bảo thủ, tư tưởng bè phái, cục bộ, địa phương; những cá nhân có uy tín thấp, đạo đức kém, thiếu trung thực hoặc đang có dấu hiệu vi phạm bị các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra,... Đồng thời, cũng cần đánh giá việc trong thời gian qua một số đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân bị kỷ luật; một số lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vi phạm pháp luật..., từ đó rút kinh nghiệm để lựa chọn giới thiệu nhân sự cho nhiệm kỳ tới. Đây là yêu cầu quan trọng nhằm giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật và sự trong sạch của đội ngũ cán bộ, bảo đảm cơ quan dân cử nhiệm kỳ tới thực sự gồm những đại biểu ưu tú, liêm chính, đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc và Nhân dân lên trên hết, trước hết.

2. Tổ chức tốt việc hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong suốt quá trình bầu cử

Các cấp ủy đảng cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc tổ chức các hội nghị hiệp thương ở các cấp để lập danh sách người ra ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân theo đúng quy trình luật định. Phát huy vai trò quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong quá trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử cũng như giám sát quá trình bầu cử. Toàn bộ quy trình hiệp thương phải được tiến hành dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch theo đúng quy định pháp luật; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện, kiên quyết không để xảy ra những hiện tượng tiêu cực như vận động không lành mạnh, "chạy" suất ứng cử, "chạy" phiếu bầu hoặc lợi ích nhóm làm sai lệch ý nghĩa cuộc bầu cử. Phải tạo điều kiện thuận lợi nhất để mọi công dân thực hiện đầy

đủ quyền ứng cử, quyền bầu cử của mình theo đúng luật, tuyệt đối không để bất kỳ hành vi cản trở trái phép nào xâm phạm quyền làm chủ của Nhân dân.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tạo không khí phấn khởi, đồng thuận trong xã hội và nâng cao ý thức, trách nhiệm của cử tri

Tuyên truyền sâu rộng để mọi cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử, thấy được vinh dự, trách nhiệm của mỗi lá phiếu cử tri đối với tương lai của đất nước. Mỗi địa phương, mỗi cơ quan, đoàn thể nên phát động các phong trào thi đua sôi nổi chào mừng bầu cử; tổ chức các diễn đàn, hội nghị tiếp xúc cử tri, hội thi tìm hiểu pháp luật về bầu cử,... phù hợp với điều kiện cụ thể, tạo nên không khí chính trị sôi động, thật sự là ngày hội của toàn dân. Động viên, khích lệ mọi cử tri tự giác, tích cực tham gia bầu cử, phấn đấu đạt tỷ lệ cử tri đi bầu cao nhất, thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, không phải là "bỏ phiếu cho xong". Mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, không chỉ tự mình đi bầu đầy đủ, đúng luật, mà còn phải vận động gia đình, người thân, Nhân dân xung quanh cùng hăng hái tham gia bầu cử. Đây là dịp để cán bộ, đảng viên gần dân, sát dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, tham gia tuyên truyền, vận động, định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội để bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra thành công tốt đẹp.

4. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và xử lý kịp thời các vấn đề trong bầu cử

Công tác bảo vệ an ninh, an toàn bầu cử phải được chuẩn bị một cách chủ động, toàn diện, chặt chẽ. Các lực lượng chức năng tăng cường nắm tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm những

vấn đề phát sinh, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Chủ động có phương án ứng phó hiệu quả với các tình huống bất thường về thiên tai, bão lũ, dịch bệnh, thời tiết cực đoan, nhất là ở những địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người dân, cơ sở vật chất và toàn bộ tiến trình bầu cử. Mọi khiếu nại, tố cáo liên quan đến bầu cử phải được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật. Kiên quyết đấu tranh phản bác mọi luận điệu sai trái, xuyên tạc, kích động, lợi dụng bầu cử để chống phá Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; không để các thế lực xấu lợi dụng dân chủ, lợi dụng quá trình bầu cử để gây rối, vi phạm pháp luật.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và phối hợp nhịp nhàng giữa các cơ quan, tổ chức trong toàn hệ thống chính trị để tổ chức thành công cuộc bầu cử

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công tác bầu cử, từ khâu lập và cập nhật danh sách cử tri, hỗ trợ hiệp thương cho đến báo cáo kết quả bầu cử...; song phải đặc biệt lưu ý bảo đảm an toàn, an ninh mạng và bảo mật thông tin, không để xảy ra sai sót, lộ lọt dữ liệu. Các khâu trong quá trình tổ chức cần có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các cơ quan, đơn vị từ Trung ương đến địa phương. Hội đồng bầu cử quốc gia; Đảng ủy Quốc hội; Đảng ủy Chính phủ; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể Trung ương; các ban, bộ, ngành ở Trung ương cần phối hợp chặt chẽ, thống nhất hành động, tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, hỗ trợ các địa phương, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong toàn quốc. Các tỉnh ủy, thành ủy khẩn trương thành lập Ban chỉ đạo ở địa phương để lãnh đạo toàn diện công tác bầu cử trên địa bàn, không để bị động, lúng túng ở bất cứ khâu nào. Thời gian từ nay đến ngày bầu cử (15/3/2026), các cấp, các ngành bắt tay ngay vào hành động, làm

việc thật cụ thể, thiết thực, hiệu quả, không hình thức; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ và chất lượng công việc, chuẩn bị tốt nhất các điều kiện để tổ chức thành công cuộc bầu cử.

TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÒNG NGỪA, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI³

Ngày 21/11/2025, Ban Bí thư ban hành Kết luận số 213-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai (Kết luận số 213-KL/TW); với những nội dung trọng tâm sau:

Sau khi khái quát kết quả và chỉ ra những tồn tại, hạn chế, yếu kém sau 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư, Kết luận số 213-KL/TW dự báo biến đổi khí hậu, tình hình thiên tai ngày càng phức tạp, khó lường, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của Nhân dân và sự phát triển của đất nước.

Để phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những khuyết điểm, hạn chế và chủ động hơn trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, Ban Bí thư yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể các cấp tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Chỉ thị số 42-CT/TW, đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

3. Nguồn: Bản tin Sinh hoạt chi bộ tháng 01.2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương.

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị tăng cường quán triệt sâu sắc quan điểm chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, tôn trọng quy luật tự nhiên, bảo đảm phát triển bền vững; gắn yêu cầu phòng, chống thiên tai, bảo tồn tự nhiên với việc hạch toán đầu tư các dự án, công trình đầu tư; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm và rõ kết quả.

2. Trong năm 2026, cơ bản hoàn thành việc rà soát, thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, định hướng của Đảng thành văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng, chống thiên tai, các văn bản pháp luật chuyên ngành khác có liên quan và các văn bản hướng dẫn thi hành; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, chỉ tiêu thiết kế đối với hệ thống cơ sở hạ tầng, nhất là đê điều, hồ đập, công trình thoát lũ, hạ tầng năng lượng, thông tin liên lạc... bảo đảm đủ năng lực chống chịu với các thiên tai cực đoan; sửa đổi, bổ sung quy hoạch hệ thống kho tàng, các quy định về danh mục, xuất, cấp hàng dự trữ quốc gia đáp ứng kịp thời khắc phục hậu quả thiên tai; hoàn thiện các quy định về xử lý, giải quyết trong tình huống khẩn cấp; điều chỉnh các quy trình vận hành liên hồ, đơn hồ chứa thuỷ điện, thuỷ lợi, trong đó phải ưu tiên dành dung tích hữu ích của hồ để cắt lũ cho hạ du; có cơ chế huy động nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và khuyến khích, hỗ trợ phát triển các quỹ, định chế tài chính, tín dụng tham gia hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai.

Chủ động bổ sung, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai phù hợp với thực tiễn của từng vùng, từng địa phương, đặc biệt là duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục của các cơ sở tránh trú, bệnh viện, trường

học, hạ tầng giao thông, điện, thông tin liên lạc... khi xảy ra thiên tai; đẩy mạnh việc lồng ghép nội dung yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quy hoạch, đầu tư xây dựng đô thị, khu dân cư, công trình hạ tầng; bố trí, sắp xếp lại và nâng cao năng lực ứng phó của các khu dân cư, khu du lịch ở các vùng có nguy cơ cao chịu tác động của thiên tai; tăng cường bảo vệ không gian thoát lũ trên các lưu vực sông, lòng sông, bảo đảm khả năng tiêu, thoát lũ.

3. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thích ứng, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, coi đây là giải pháp then chốt đột phá. Tăng đầu tư cho nghiên cứu cơ bản về các loại hình thiên tai, xây dựng cơ sở khoa học và các mô hình dự báo tiên tiến; hiện đại hóa hệ thống quan trắc, giám sát đa tầng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thám, ảnh vệ tinh, máy bay không người lái (UAV), mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) và khoa học máy tính phân tích dữ liệu lớn trong dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát, quản lý rủi ro thiên tai. Nghiên cứu triển khai các giải pháp đột phá nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi để thích ứng, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gắn với phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Hoàn thiện, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thiên tai và biến đổi khí hậu; xây dựng nền tảng quản lý thiên tai trên môi trường số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, đánh giá, phân vùng rủi ro, cập nhật bản đồ rủi ro thiên tai phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy trong phòng, chống thiên tai (trong năm 2026).

4. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của Chính phủ, các bộ, cơ quan Trung ương và chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp xã, các cơ quan liên ngành phù hợp với năng lực triển khai của mỗi cấp gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; rà soát, sắp xếp, kiện

toàn tổ chức bộ máy bảo đảm tính thống nhất, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước và năng lực chỉ đạo, điều hành, điều phối liên ngành về phòng, chống thiên tai. Phấn đấu hoàn thành trước tháng 6/2026.

Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo, bồi dưỡng thu hút đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học, các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước tham gia nghiên cứu, thực hiện, tư vấn về phòng, chống thiên tai; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện chuyên sâu cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ chuyên trách và các lực lượng tại chỗ ở địa phương.

5. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các quỹ, nguồn viện trợ, tài trợ và sự tham gia đóng góp cả về ý tưởng, nhân lực, tài lực của tổ chức và người dân về thích ứng, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai. Trong đó, Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong việc bảo đảm nguồn lực, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực trong và ngoài nước cùng tham gia. Đầu tư trang thiết bị, phương tiện hiện đại, vật tư thiết yếu về y tế, dân sinh phù hợp với yêu cầu công tác cứu nạn, cứu hộ trong từng tình huống thiên tai, từng vùng, từng địa phương, nhất là cho cấp xã khu vực có nguy cơ cao, thường xuyên bị chia cắt. Ưu tiên bố trí ngân sách để tập trung khắc phục, xử lý khẩn cấp triệt để các sự cố đê điều, hồ chứa nước xung yếu, hạ tầng giao thông, hệ thống lưới điện, thông tin liên lạc, y tế, giáo dục...

Rà soát, ưu tiên nguồn lực trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và nguồn dự phòng ngân sách hằng năm để tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình tổng thể, dự án trọng điểm về phòng, chống thiên tai; đề xuất các giải pháp đồng bộ, đa mục tiêu theo hướng hiện đại, thông minh,

đủ khả năng chống chịu trước thiên tai trong mọi tình huống, trong đó ưu tiên nguồn lực cho các dự án đầu tư công trọng điểm: (i) Dự án bố trí, sắp xếp dân cư vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai, trọng tâm là dân cư sinh sống ở các vùng sạt lở đất, lũ quét, sạt lở bờ sông, bờ biển, ven biển. (ii) Dự án đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai, trọng tâm là hệ thống đê sông, đê biển, phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển, các hồ chứa nước nhằm bảo đảm an toàn chống lũ, bão thiết kế, phần đầu chống được lũ, bão lịch sử và cao hơn. Đẩy mạnh đầu tư dự án lấn biển kết hợp phòng, chống thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội tại một số địa phương. (iii) Dự án phòng, chống ngập lụt đối với một số khu vực đô thị lớn thường xuyên bị ngập lụt.

6. Đổi mới, đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, cộng đồng và người dân, hướng đến thay đổi nhận thức, hành vi trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Chú trọng nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho cán bộ, đảng viên, nhất là ở các thôn, bản, vùng sâu, vùng xa; kỹ năng nhận biết các tình huống khẩn cấp và các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho người dân.

7. Đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập và tăng cường hợp tác quốc tế, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong các phân tích, dự báo xu hướng biến đổi khí hậu, thời tiết, dự báo thiên tai và phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Tích cực tham gia các sáng kiến, cam kết quốc tế về phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của đất nước

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI LÀO CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM¹

Từ ngày 01 - 02/12/2025, nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Thongloun Sisoulith và Phu nhân, Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Phu nhân và đoàn đại biểu cấp cao của Đảng, Nhà nước Việt Nam đã có chuyến thăm cấp Nhà nước tới Lào, dự Lễ kỷ niệm 50 năm Quốc khánh nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; đồng chủ trì Cuộc gặp cấp cao giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân Cách mạng Lào.

Trong chuyến thăm, Tổng Bí thư Tô Lâm đã hội đàm với đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Thongloun Sisoulith; hội kiến các đồng chí Lãnh đạo chủ chốt của Lào; thăm các đồng chí nguyên là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào; dự Lễ khánh thành Công viên Hữu nghị Lào - Việt Nam. Đặc biệt, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có bài phát biểu quan trọng tại Học viện Chính trị và Hành chính Quốc gia Lào, được truyền hình trực tiếp đến toàn thể nhân dân trên đất nước Lào.

Chuyến thăm đã diễn ra thành công, thể hiện ở các dấu ấn nổi bật sau:

Thứ nhất, sự tham dự của Tổng Bí thư Tô Lâm, Phu nhân tại Lễ kỷ niệm 50 năm Quốc khánh Lào thể hiện tình đoàn kết Việt - Lào, sự coi trọng lẫn nhau đối với những thành tựu của hai đảng, hai nước, đúng với truyền thống và phương châm “coi thắng lợi của bạn cũng chính là thắng lợi của mình”.

Lãnh đạo và nhân dân Lào đánh giá đây là một nguồn động viên

1. Nguồn: Bản tin Sinh hoạt chi bộ tháng 01.2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương

rất lớn từ những người đồng chí, anh em Việt Nam. Sự quý trọng mà Đảng, Nhà nước và nhân dân Lào dành cho Việt Nam đã thể hiện rõ qua sự đón tiếp hết sức trọng thị, tình cảm, đầm ấm trong suốt chuyến thăm.

Thứ hai, hai đảng, hai nước đã nhất trí đưa quan hệ lên một tầm cao mới. Từ trước đến nay, Việt Nam và Lào vẫn thúc đẩy quan hệ của mình theo phương châm 12 chữ “hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện”, thì nay quan hệ hai nước nâng lên 16 chữ vàng với yếu tố mới là “gắn kết chiến lược”. Điều này thể hiện tầm nhìn chung, định hướng chung và nỗ lực chung của hai dân tộc trên những vấn đề chiến lược trong giai đoạn mới, không chỉ về chính trị mà còn gắn kết chặt chẽ về kinh tế qua kết nối liên thông cơ sở hạ tầng, quy hoạch phát triển kinh tế và gắn kết đặc biệt giữa nhân dân hai nước, phát huy truyền thống, các cơ chế và phương thức đã có.

Thứ ba, hai bên nhất trí cụ thể hóa các phương hướng hợp tác chiến lược trong thời gian tới, trong đó hợp tác chính trị là mũi nhọn, là kim chỉ nam của quan hệ Việt - Lào; quốc phòng, an ninh là một trong những trụ cột quan trọng để đảm bảo hòa bình, ổn định của hai nước phục vụ phát triển; hợp tác kinh tế - xã hội phải đột phá để hai nước cùng nhau vươn mình trong thời gian tới, phát huy mạnh mẽ truyền thống giữa hai dân tộc.

Chuyến thăm diễn ra ngay trước thềm hai đảng, hai nước hướng tới Đại hội Đảng năm 2026. Nhân dịp này hai bên đã cùng nhau tổng kết, đánh giá thành tựu và đề ra định hướng tương lai, vun đắp nguồn sức mạnh chung cho hai đảng, hai nước sẵn sàng bước vào kỷ nguyên phát triển mới của hai dân tộc. Nguồn sức mạnh đó là động lực hết sức to lớn để Việt Nam và Lào có thêm bộ phận để phát triển hơn nữa.

Dịp này, Đảng và Nhà nước Lào đã trao tặng Tổng Bí thư Tô Lâm Huân chương Vàng quốc gia, huân chương cao quý nhất của Lào để ghi nhận những đóng góp to lớn của Tổng Bí thư Tô Lâm cho quan hệ Lào - Việt Nam.

MỘT SỐ SỰ KIẾN THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý²

1. Việt Nam đóng góp thực chất cho nghị sự đại dương và thúc đẩy thực thi UNCLOS

Từ ngày 08 - 09/12/2025, tại trụ sở Liên hợp quốc (LHQ) ở New York (Mỹ), Đại hội đồng LHQ khóa 80 đã tổ chức phiên thảo luận toàn thể thường niên về đại dương và luật biển nhằm tổng kết quá trình hợp tác và những tiến triển mới trong năm qua trong quản trị đại dương và thực thi Công ước của LHQ về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS) trên phạm vi toàn cầu. Phát biểu tại Phiên thảo luận, Đại sứ Đỗ Hùng Việt, Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại LHQ, khẳng định tầm quan trọng của hòa bình, ổn định trên không gian Biển Đông đối với phát triển và thịnh vượng chung của khu vực. Việt Nam ủng hộ giải quyết mọi tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế trong đó có UNCLOS và đề nghị các bên liên quan thực hiện đầy đủ, thiện chí các nghĩa vụ theo UNCLOS, tôn trọng và thực thi đầy đủ nội dung Tuyên bố về Ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), thực hiện kiểm chế, giải quyết hòa bình tranh chấp, tôn trọng các tiến trình ngoại giao và pháp lý, đồng thời khẳng định cam kết của Việt Nam tiếp tục thực hiện đầy đủ DOC và tích cực cùng các nước xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử ở

2. Nguồn: Bản tin Sinh hoạt chi bộ tháng 01.2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương.

Biển Đông (COC) hiệu lực, thực chất và phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS.

2. Khuyến cáo công dân Việt Nam rời khỏi khu vực xung đột Thái Lan-Campuchia

Trước diễn biến phức tạp ngày càng gia tăng của tình hình xung đột vũ trang tại biên giới giữa Thái Lan và Campuchia, Bộ Ngoại giao khuyến cáo công dân Việt Nam:

(1) Công dân đang lưu trú gần khu vực biên giới Thái Lan - Campuchia cần chủ động rời ngay khỏi khu vực xung đột để đến nơi an toàn, bảo đảm an toàn về người và tài sản;

(2) Tuyệt đối không đến hoặc di chuyển qua các khu vực đang xảy ra xung đột tại khu vực gần biên giới Thái Lan - Campuchia;

(3) Tuân thủ nghiêm các quy định, hướng dẫn về bảo đảm an ninh, an toàn của chính quyền sở tại;

(4) Cập nhật, theo dõi sát tình hình cũng như thông tin cảnh báo của Bộ Ngoại giao, thường xuyên giữ liên hệ với các Cơ quan đại diện Việt Nam tại Thái Lan và Campuchia.

Nếu cần sự hỗ trợ và cần biết các thông tin về bảo hộ công dân, công dân Việt Nam có thể liên hệ theo các đường dây nóng.

3. Cộng đồng quốc tế ủng hộ giải pháp hai nhà nước và tái thiết Gaza

Ngày 11/12/2025, tại thành phố Jaffa, Hội đồng Quan hệ Đối ngoại Arab tại Israel đã tổ chức Diễn đàn Ngoại giao thường niên lần thứ 15 với sự tham dự của các Đại sứ, Phó Đại sứ và đại diện Đại sứ quán của hơn 20 nước, trong đó có Việt Nam. Sự kiện năm nay nhằm thúc đẩy quan hệ ngoại giao, văn hóa, kinh tế và xã hội giữa cộng

đồng người Arab tại Israel với các quốc gia, đồng thời tạo không gian trao đổi cởi mở về những vấn đề khu vực và toàn cầu đang được quan tâm. Tại Diễn đàn, nhiều ý kiến nhấn mạnh sự cần thiết của việc tôn trọng luật pháp quốc tế và nhân đạo, coi đây là nền tảng quan trọng để khôi phục ổn định trong khu vực. Các đại biểu cũng tái khẳng định sự ủng hộ đối với sự nghiệp đấu tranh chính nghĩa của người Palestine, đồng thời nhấn mạnh rằng giải pháp hai nhà nước là con đường duy nhất hướng tới một nền hòa bình lâu dài và bền vững.

4. Timor Leste gia nhập ASEAN là “giấc mơ trở thành hiện thực”

Chiều 11/12/2025, tại trụ sở Ban Thư ký ASEAN ở Jakarta (Indonesia), Thủ tướng CHDC Timor Leste, ông Kay Rala Xanana Gusmão đã có bài phát biểu chính sách quan trọng kể từ khi nước này trở thành thành viên đầy đủ thứ 11 của ASEAN. Ông Kay Rala Xanana Gusmão nhấn mạnh, việc trở thành thành viên ASEAN là "giấc mơ lâu dài đã thành hiện thực" đối với nhân dân Timor Leste, khẳng định việc gia nhập ASEAN đánh dấu “bước ngoặt quan trọng, giúp Timor Leste hướng tới tương lai, hội nhập vào cộng đồng khu vực rộng lớn hơn. Timor Leste sẽ nỗ lực đóng góp cho hòa bình, đoàn kết và thịnh vượng chung của khu vực”.

“LÁ CHẴN” BẢO VỆ CÁN BỘ TRONG THỜI ĐẠI SỐ

Âm mưu xuyên tạc công tác cán bộ không chỉ là những đòn tấn công truyền thông đơn lẻ, mà là một chiến dịch được tổ chức bài bản, liên tục, có mục tiêu rõ ràng, nhằm gây nghi ngờ, chia rẽ và làm suy yếu nền tảng tư tưởng của Đảng.

Để làm thất bại chiến dịch xuyên tạc công tác cán bộ, không chỉ là bóc gỡ tin giả hay xử lý các tài khoản xấu độc, mà cần một hệ thống giải pháp đồng bộ, kết hợp chặt chẽ giữa sức mạnh của tổ chức Đảng với pháp luật, công nghệ và truyền thông.

Tăng “đề kháng” trước cơn bão tin giả

Trong mọi hoàn cảnh, bản lĩnh chính trị là yếu tố đầu tiên bảo vệ Đảng trước sự xuyên tạc của các thế lực thù địch. Khi cán bộ vững vàng về tư tưởng, trung thành với lợi ích của Đảng và nhân dân, mọi luận điệu bóp méo, xuyên tạc, suy diễn ác ý đều không thể lung lay ý chí. Nhận thức đúng, tư duy đúng, sẽ dẫn tới hành động đúng. Vì thế, đội ngũ cán bộ của Đảng phải tiếp tục nghiên cứu, trau dồi lý luận Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm chắc nguyên tắc, đường lối xây dựng Đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm và sứ mệnh của mình, không để bị cuốn vào những luồng thông tin trái chiều.

Không có biện pháp nào hiệu quả hơn việc bắt đầu từ chính nội lực của đội ngũ cán bộ. Cán bộ có trình độ, bản lĩnh sẽ không dao động trước tin giả, không bị áp lực bởi dư luận ảo và không bị cuốn theo những luận điệu sai trái. Đạo đức cách mạng trong sáng là “tấm giáp” để kẻ xấu không thể khai thác. Năng lực chuyên môn và kết

quả công tác là bằng chứng mạnh mẽ nhất chống lại mọi sự xuyên tạc. Khi mỗi cán bộ tự giác rèn luyện phẩm chất và năng lực, “lá chắn bên trong” sẽ giúp họ đứng vững trước mọi cơn “bão” thông tin xấu độc.

Vì thế, ở đâu và khi nào, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải luôn có lập trường tư tưởng kiên định, bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân; tỉnh táo trước “thuyết âm mưu”, “phân tích nội bộ Đảng”... của các thế lực thù địch.

Đặc biệt, cán bộ phải thực sự gương mẫu trong chấp hành kỷ luật phát ngôn, sử dụng mạng xã hội. Đã có những trường hợp cán bộ, đảng viên do thiếu hiểu biết hoặc thiếu trách nhiệm, thể hiện quan điểm cá nhân trên mạng, vô tình bị các thế lực thù địch cắt ghép, lợi dụng, xuyên tạc, gây ảnh hưởng xấu đến cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng. Vì vậy, mỗi người cần nhận thức rõ, trong thời đại số, Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) tiên tiến, phát ngôn sai trái, mơ hồ sẽ trở thành “vũ khí” của kẻ thù chống lại cán bộ và tổ chức Đảng.

Cùng với đó, phải thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền, như Quy định số 205-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm... Khi Đảng kiên quyết xử lý sai phạm, không dung túng bất kỳ hành vi nào lợi dụng công tác cán bộ để mưu cầu lợi ích cá nhân, thì mọi chiến dịch bôi đen của các thế lực thù địch sẽ không còn điểm tựa.

Minh bạch thông tin có vai trò đặc biệt quan trọng trong bối cảnh tin giả lan nhanh hơn tin thật. Mỗi sự chậm trễ, mù mờ của

thông tin chính thống đều trở thành cơ hội cho kẻ xấu “điền vào chỗ trống”. Do đó, các cơ quan chức năng phải chủ động công bố thông tin đúng thời điểm, đúng phạm vi; tránh tình trạng để dư luận chờ đợi quá lâu rồi suy diễn theo hướng tiêu cực. Cơ chế phát ngôn cần thống nhất một đầu mối, đồng bộ, rõ ràng, nhằm tránh việc bị kẻ xấu lợi dụng sự khác biệt trong phát ngôn để bóp méo sự thật.

Thời gian qua, tình trạng rò rỉ thông tin nội bộ đang là điểm yếu đặc biệt nguy hiểm. Chỉ một mẩu tin chưa được kiểm chứng xuất hiện trên mạng, đã có thể bị biến tấu thành hàng loạt câu chuyện sai trái. Lực lượng phản động luôn chờ khoảnh khắc thông tin lộ ra sớm hơn quy định để gán ghép, dựng chuyện. Muốn khắc phục, phải siết chặt bảo mật tài liệu, tăng cường giám sát truy cập, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu nếu để xảy ra lộ lọt thông tin; đồng thời xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm. Không thể để bí mật nội bộ trở thành “chất liệu” cho những thông tin xuyên tạc lan truyền trên không gian mạng.

Ngoài ra, đội ngũ cán bộ phải tăng cường tính minh bạch trong công vụ, kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo quy định; thực hiện nghiêm các quy tắc ứng xử, quy định nêu gương. Khi “chỗ tối” được chiếu sáng bằng sự minh bạch, tin đồn hết đất sống. Ngược lại, nếu cán bộ thiếu tự giác, che giấu sai phạm, sống xa dân, vô cảm trước dư luận, thì chính họ đã vô tình tạo “điểm yếu” để kẻ địch khai thác, làm tổn hại uy tín của bản thân và tổ chức.

Hoàn thiện hành lang pháp lý, làm chủ không gian mạng

Bên cạnh giải pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, việc hoàn thiện hành lang pháp lý và làm chủ không gian mạng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Luật An ninh mạng năm 2018, Nghị định số 53/2022/

ND-CP, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung đã tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan chức năng yêu cầu gỡ bỏ thông tin xấu độc, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân tung tin bịa đặt, xúc phạm danh dự, nhân phẩm cán bộ, chống phá Đảng, Nhà nước.

Tuy nhiên, làm chủ không gian mạng không chỉ dựa vào công nghệ, mà còn là sự kết hợp giữa công nghệ - pháp lý - con người. AI và dữ liệu lớn giúp phát hiện các dấu hiệu bất thường, truy vết tài khoản ảo, nhận diện deepfake. Cùng với công cụ pháp lý để xử lý đối tượng vi phạm, thì năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác an ninh mạng quyết định mức độ hiệu quả của cả hệ thống.

Trong thời đại số, phản ứng nhanh là phương thức phòng vệ không thể thiếu. Tin giả lan truyền hơn cả cấp số nhân, vì vậy việc xây dựng hệ thống giám sát thông tin 24/7, trung tâm cảnh báo sớm, cơ chế phối hợp giữa các lực lượng chức năng cũng phải thực hiện một cách thần tốc. Chậm vài giờ là dư luận đã hình thành nhận thức sai; chậm một ngày là “sự kiện giả” đã trở thành “hiện thực”. Đỉnh chính kịp thời, phản bác đúng trọng tâm và xử lý nghiêm tài khoản phát tán, là cách hữu hiệu nhất để chặn đứng tin giả ngay từ đầu.

Báo chí cách mạng là lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng. Báo chí cách mạng không chỉ cung cấp thông tin, mà còn dẫn dắt nhận thức, định hướng dư luận và “trị liệu” thông tin sai lệch. Một bài báo đúng thời điểm, đúng nội dung có sức lan tỏa lớn, giúp củng cố niềm tin, vạch rõ âm mưu, thủ đoạn kẻ thù. Báo chí phải chủ động hơn, sắc sảo hơn và gần dân hơn trong cuộc chiến chống xuyên tạc đầy cam go này.

Để cán bộ và nhân dân không bị dẫn dắt bởi tin giả, cần đẩy mạnh giáo dục truyền thông, phổ cập kỹ năng nhận diện tin xấu độc,

hình thành phản xạ kiểm chứng trước khi chia sẻ. Khi dư luận tỉnh táo, mọi mưu toan kích động đều mất tác dụng. Một xã hội có khả năng miễn dịch cao trước tin giả là “lá chắn mềm”, nhưng hiệu quả nhất để bảo vệ Đảng.

Xây dựng “lá chắn bảo vệ cán bộ” trong thời đại số là nhiệm vụ chiến lược. Đó không chỉ là việc bóc gỡ tin giả, xử lý tài khoản xấu độc, mà là quá trình xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực; củng cố tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh; minh bạch hóa công tác cán bộ; siết chặt kỷ luật; nâng cao hiệu quả truyền thông; phát huy sức mạnh của pháp luật, công nghệ và niềm tin nhân dân. Khi lá chắn ấy được đồng bộ trên tất cả các tầng nấc, không một chiến dịch xuyên tạc nào có thể xuyên thủng trận địa tư tưởng của Đảng ta.

Trước thềm Đại hội XIV của Đảng, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên, chiến sĩ cần nâng cao cảnh giác, chủ động nhận diện và đấu tranh, đồng thời ra sức xây dựng, chinh đốn Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ “Đức - Sức - Tài”, xứng đáng với niềm tin của nhân dân. Khi Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh; khi nhân dân đặt trọn niềm tin vào Đảng; khi mỗi cán bộ có đủ bản lĩnh, trí tuệ, đạo đức và trách nhiệm, thì mọi chiến dịch xuyên tạc công tác cán bộ, dù tinh vi đến đâu, cũng nhất định sẽ bị đập tan.

SƠ LƯỢC ĐÀ NẴNG: ĐẤT VÀ NGƯỜI¹

Chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp là một định hướng lớn, mang tầm chiến lược của Đảng và Nhà nước ta, được triển khai đồng bộ, khoa học, thận trọng và kiên quyết. Trên cơ sở đó, ngày 01/7/2025, thành phố Đà Nẵng chính thức trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở hợp nhất toàn bộ tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng trước đây. Trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc, vùng đất Quảng Nam - Đà Nẵng luôn gắn bó mật thiết với tiến trình dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, là không gian hội tụ, giao thoa và kết tinh nhiều giá trị lịch sử, văn hóa, con người. Nhằm giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố có cái nhìn hệ thống, khái quát về vùng đất và con người Đà Nẵng trong dòng chảy lịch sử, Bản tin Sinh hoạt chi bộ trân trọng giới thiệu bài viết “Sơ lược Đà Nẵng: Đất và Người”.

1. Đất... - tiến trình hình thành và phát triển

Trong hơn 720 năm (1306 - 2026), vùng đất Đà Nẵng ngày nay đã nhiều lần thay đổi về tên gọi, địa giới hành chính, trải qua các giai đoạn tách, nhập, điều chỉnh lớn, phản ánh sinh động lịch sử mở cõi và phát triển của dân tộc. Từ một vùng biên viễn phía Nam Đại Việt,

1. Tài liệu tham khảo: (1) “Địa chí Quảng Nam - Đà Nẵng”, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam; Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội - 2010. (2) Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 550 năm Danh xưng Quảng Nam (1471-2021) ban hành kèm theo Công văn số 147-CV/BTGTU, ngày 24/5/2021 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam. (3) Đề cương tuyên truyền thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, trên địa bàn tỉnh (Ban hành Kèm theo Kế hoạch số 566-KH/TU, ngày 17/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam). Và một số tư liệu khác.

Đà Nẵng đã vươn lên trở thành đô thị trung tâm, giữ vai trò động lực phát triển của khu vực miền Trung và cả nước.

Từ năm 1306 đến năm 1802

Năm 1306, dưới triều vua Trần Anh Tông, vua Chiêm Thành Chế Mân dâng hai châu Ô và Rí (Lý) làm sính lễ cưới Công chúa Huyền Trân. Từ đó, lãnh thổ Đại Việt mở rộng đến bờ Bắc sông Thu Bồn, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong tiến trình Nam tiến của dân tộc.

Năm 1307, triều Trần đổi châu Ô thành châu Thuận (vùng đất từ bờ Nam sông Hiếu tỉnh Quảng Trị đến ranh giới thành phố Huế ngày nay); vùng đất từ Nam đèo Hải Vân đến Bắc sông Thu Bồn thuộc phủ Triệu Phong, châu Hóa (vùng đất từ thành phố Huế đến bờ Bắc sông Thu Bồn), với nhiều làng xã hình thành sớm như Hải Châu, Thạch Thang, An Hải, Hóa Sơn, Thanh Chiêm... Đây là nền tảng ban đầu cho quá trình xây dựng và phát triển lâu dài của vùng đất này. Đến thời nhà Hồ (1400 - 1407), vùng đất Chiêm Động và Cổ Lũy được tổ chức thành lộ Thăng Hoa. Đến thời thuộc Minh (1407 - 1427), hợp thành phủ Thăng Hoa, gồm 4 châu, 11 huyện.

Bước ngoặt quan trọng diễn ra vào năm 1471, khi vua Lê Thánh Tông khai sáng đạo Thừa tuyên Quảng Nam, thừa tuyên thứ 13 của quốc gia Đại Việt. Từ đây, danh xưng “Quảng Nam” chính thức xuất hiện, vùng đất Đà Nẵng tiếp tục giữ vị trí chiến lược trong cấu trúc hành chính quốc gia. Địa giới của thừa tuyên Quảng Nam 1471, rồi đến xứ Quảng Nam 1490 hay trấn Quảng Nam 1509 như sau: “Từ nam sông Thu Bồn đến núi Cù Mông (bao gồm phần đất của huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam đến huyện Tuy Viễn của tỉnh Bình Định)”. “Vùng đất từ bờ bắc sông Thu Bồn ra đến núi Hải Vân lúc bấy giờ là huyện Điện Bàn, thuộc phủ Triệu Phong, trấn Thuận Hóa”.

Năm 1604, chúa Nguyễn tách huyện Điện Bàn khỏi phủ Triệu Phong, nâng lên thành phủ Điện Bàn, sáp nhập vào dinh Quảng Nam; địa giới dinh Quảng Nam kéo dài từ Nam đèo Hải Vân đến Bắc đèo Cù Mông. Đến năm 1611, dinh Quảng Nam đạt quy mô rộng lớn nhất, trải dài từ Hải Vân đến núi Thạch Bi (Phú Yên).

Từ năm 1802 đến cuối thế kỷ XIX

Năm 1802, triều Nguyễn tiến hành cải tổ hành chính. Đến năm 1832, vua Minh Mạng đổi trấn Quảng Nam thành tỉnh Quảng Nam, với địa giới từ Nam đèo Hải Vân đến Dốc Sỏi. Từ giữa thế kỷ XIX (khoảng năm 1835), tên gọi Đà Nẵng, thuộc phủ Điện Bàn, dần được sử dụng chính thức trong các văn bản hành chính, thay cho tên gọi Cửa Hàn. Từ đây, Đà Nẵng dần trở thành danh xưng hành chính, địa lý ổn định, gắn với vai trò cảng biển chiến lược của quốc gia.

Từ 1889 đến trước Cách mạng tháng Tám 1945

Năm 1889, thực dân Pháp tách Đà Nẵng khỏi tỉnh Quảng Nam, đặt tên là Tourane, trực thuộc Toàn quyền Đông Dương. Tuy nhiên, trong dân gian và các văn bản tiếng Việt, tên Đà Nẵng vẫn được duy trì bền bỉ, thể hiện sức sống của một danh xưng đã ăn sâu trong tâm thức cộng đồng. Trước Cách mạng tháng Tám 1945, tỉnh Quảng Nam có 4 phủ và 4 huyện; Đà Nẵng giữ vai trò trung tâm đô thị, quân sự và thương mại.

Từ năm 1945 đến năm 1975

Sau Cách mạng tháng Tám 1945, tỉnh Quảng Nam từng mang tên Trần Cao Vân, thành phố Đà Nẵng mang tên Thái Phiên; đến cuối năm 1945, các địa danh được khôi phục theo tên gọi truyền thống. Trong kháng chiến chống Mỹ, Quảng Nam - Đà Nẵng là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng. Năm 1962, chính quyền cách

mạng chia Quảng Nam thành tỉnh Quảng Nam và tỉnh Quảng Đà, trong đó thành phố Đà Nẵng là trung tâm của tỉnh Quảng Đà.

Từ sau năm 1975 đến ngày 30/6/2025

Sau ngày thống nhất đất nước, chấp hành Nghị quyết số 245-NQ/TW ngày 20/9/1975 của Bộ Chính trị về việc bỏ khu, hợp nhất tỉnh, ngày 04/10/1975, Ủy ban nhân dân cách mạng Khu Trung trung Bộ ra Quyết định số 119-QĐ về việc hợp nhất hai tỉnh Quảng Đà và Quảng Nam thành một đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương với tên gọi tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, tỉnh lỵ đóng tại thành phố Đà Nẵng.

Ngày 6/11/1996, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khóa IX, kỳ họp thứ 10, quyết định phê chuẩn việc tách tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng thành hai đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương là tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/1997. Và lúc này: (1) Tỉnh Quảng Nam: Có diện tích tự nhiên: 10.406,34 km²; dân số: 1.364.599 người; tỉnh lỵ đóng tại thị xã Tam Kỳ. Có 14 đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh (12 huyện, 2 thị xã) và 217 đơn vị hành chính trực thuộc huyện, thị (12 thị trấn, 12 phường, 193 xã). (2) Thành phố Đà Nẵng: Có diện tích tự nhiên: 942,46 km²; dân số: 663.115 người; 7 đơn vị hành chính trực thuộc thành phố (5 quận, 1 huyện trong đất liền và 1 huyện hải đảo Hoàng Sa), với 33 phường, 14 xã.

Từ ngày 01/7/2025 - Mốc son lịch sử mới

Ngày 12/6/2025, Quốc hội khóa XV thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15, sắp xếp toàn bộ tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng thành thành phố Đà Nẵng trực thuộc Trung ương, có hiệu lực từ 01/7/2025; với diện tích 11.859,59 km²; dân số 3.065.628 người;

gồm 94 đơn vị hành chính cấp xã, gồm: 70 xã, 23 phường và đặc khu Hoàng Sa. Đảng bộ thành phố có 97 đảng bộ trực thuộc, gồm: 93 đảng bộ phường, xã; 04 đảng bộ cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng (các Đảng bộ: Các cơ quan Đảng thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố, Quân sự thành phố, Công an thành phố) và chi bộ đặc khu Hoàng Sa trực thuộc Đảng ủy Sở Nội vụ thuộc Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố. Tính đến ngày 31/10/2025, Đảng bộ thành phố có 140.354 đảng viên, 831 tổ chức cơ sở đảng (gồm 310 đảng bộ cơ sở và 521 chi bộ cơ sở), 3.559 chi bộ trực thuộc đảng ủy xã, phường, 50 đảng bộ bộ phận và 2.003 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở. Đây là bước đi mang tính lịch sử, mở ra không gian phát triển mới, kế thừa và phát huy truyền thống của vùng đất Đà Nẵng mới trong dòng chảy phát triển mới của đất nước.

2. ...và Người - bản lĩnh, nhân văn và khát vọng vươn lên

Con người Đà Nẵng hôm nay mang trong mình cốt cách xứ Quảng xưa, được hun đúc từ lịch sử mở cõi về phương Nam, từ sự giao thoa bền bỉ của nhiều lớp cư dân và không gian văn hóa biển, núi, đồng bằng. Trải qua bao biến thiên của lịch sử, thiên nhiên khắc nghiệt và chiến tranh khốc liệt, con người nơi đây đã hình thành nên một bản lĩnh riêng: mạnh mẽ, can trường, giàu nghị lực, luôn biết lấn xả với thực tiễn, kiên cường trước thử thách, không cam chịu khuất phục trước khó khăn.

Người Đà Nẵng nổi bật với tính cách thẳng thắn, bộc trực, trọng lý lẽ, ít quanh co. Họ dám nói, dám tranh luận để đi đến điều đúng; “hay cãi” nhưng cãi để làm sáng tỏ vấn đề, để đổi mới và tiến bộ. Trong sâu thẳm, đó là sự thật thà, chất phác, nghĩa tình; yêu, ghét rạch ròi; thủy chung với quê hương, với cách mạng và lẽ phải. Chính sự rõ ràng trong suy nghĩ và hành xử ấy đã tạo nên nét riêng của

con người Đà Nẵng: giản dị mà không đơn giản, cứng cỏi mà giàu nhân ái.

Được hình thành trên vùng đất mở ra biển lớn, nơi giao thương sớm với bên ngoài, con người Đà Nẵng sớm có tư duy cởi mở, tinh thần hướng ngoại, dễ tiếp thu cái mới. Ham học hỏi, năng động, sáng tạo và thích ứng nhanh với những biến động của thời cuộc là những phẩm chất nổi bật, giúp Đà Nẵng không ngừng vươn lên trong tiến trình hiện đại hóa và hội nhập. Truyền thống hiếu học, trọng nhân tài, ý thức cộng đồng và tinh thần tương trợ đã tạo nên một vùng “đất học”, nơi sản sinh nhiều chí sĩ, trí thức, nhà văn hóa, nhà yêu nước, đóng góp quan trọng cho sự nghiệp dựng nước và giữ nước.

Trên hết, con người Đà Nẵng là sự hòa quyện hài hòa giữa bản lĩnh và nhân văn. Bản lĩnh thể hiện trong lao động cần cù, trong chiến đấu kiên cường, trong dân thân và hội nhập; còn nhân văn được bộc lộ qua cách ứng xử nghĩa tình, tinh thần đoàn kết, sẻ chia và khát vọng vươn lên vì cộng đồng. Chính sức mạnh nội sinh ấy đã làm nên diện mạo Đà Nẵng hôm nay, một đô thị năng động, hiện đại nhưng vẫn giàu chiều sâu văn hóa và bền vững về giá trị truyền thống. Từ mảnh đất này đã xuất hiện nhiều con người ưu tú, góp phần làm rạng rỡ quê hương và đất nước, đúng như lời tự nhắc của cụ Nguyễn Công Trứ: *“Đã mang tiếng ở trong trời đất/ Phải có danh gì với núi sông”*.

Trong tiến trình lịch sử, từ buổi đầu mở đất đến thời phong kiến, vùng đất Đà Nẵng đã ghi dấu tên tuổi của nhiều bậc hiền tài, trung nghĩa và yêu nước tiêu biểu như: Phạm Bá Tông, Lê Cảnh, Trương Công Hy, Phạm Phú Thứ, Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Trần Quý Cáp, Trần Cao Vân, Nguyễn Duy Hiệu, Hoàng Diệu, Phan Bá Phiến... Họ là những người sớm tiếp thu tư tưởng canh tân, khơi

dậy tinh thần yêu nước, đặt nền móng cho các phong trào đấu tranh vì độc lập, tự do và tiến bộ xã hội.

Bước sang thời hiện đại, Đà Nẵng tiếp tục là quê hương của nhiều nhà lãnh đạo, nhà cách mạng, trí thức, nhà khoa học, nhà giáo, nhà văn hóa và anh hùng liệt sĩ tiêu biểu như: Võ Chí Công, Nguyễn Thị Bình, Nguyễn Văn Trỗi, Trần Thị Lý, Hồ Nghinh, Lê Độ...; cùng nhiều học giả, nhà nghiên cứu, nhà khoa học có uy tín như Hoàng Tụy, Lê Trí Viễn, Huỳnh Lý, Lê Đình Ky, Hoàng Phê, Diệp Quang Ban... đóng góp quan trọng cho tri thức và giáo dục nước nhà. Đặc biệt, Đà Nẵng - Quảng Nam còn là cái nôi của nhiều nhà văn, nhà thơ, nghệ sĩ lớn, làm phong phú đời sống tinh thần dân tộc và khẳng định bản sắc văn hóa miền Trung như: Phan Khôi, Nam Trân, Hằng Phương, Hoàng Châu Ký, Võ Quảng, Nguyễn Văn Xuân, Vũ Hạnh, Thu Bồn, Phan Huỳnh Điểu, Nguyễn Nhật Ánh... Những tác phẩm của họ đã vượt ra khỏi không gian địa phương, để lại dấu ấn sâu đậm trong dòng chảy văn học, nghệ thuật Việt Nam hiện đại.

Sự kết tinh giữa “Đất” và “Người”, từ truyền thống đến hiện đại, đã tạo nên bản sắc Đà Nẵng hôm nay: năng động, hiện đại, khát vọng vươn lên không ngừng nhưng giàu truyền thống; hội nhập mạnh mẽ nhưng bền bỉ với cội nguồn. Đó là nền tảng tinh thần vững chắc, là sức mạnh nội sinh quý báu. Việc hợp nhất Quảng Nam và Đà Nẵng là cơ hội lịch sử, đúng thời điểm, đúng không gian phát triển, phù hợp với quy luật lịch sử, văn hóa, mở ra vận hội mới để thành phố Đà Nẵng tiếp tục vươn lên phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn mới.

QUY ĐỊNH CHI THU NHẬP TĂNG THÊM CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG¹

Ngày 11/12/2025, Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng (khóa X) ban hành Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND về quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố Đà Nẵng; với những nội dung trọng tâm sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố Đà Nẵng theo khoản 1 Điều 15 Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng: (1) Cán bộ, công chức đang làm việc tại các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh, cấp xã thuộc thành phố quản lý. (2) Viên chức đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên ở cấp tỉnh, cấp xã thuộc thành phố quản lý. (3) Cán bộ, công chức, viên chức có quyết định của cơ quan có thẩm quyền phân công, điều động đến làm việc tại các Hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ và người được tuyển dụng trong chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao đang làm việc trong các Hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ.

1. Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND, ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng về quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thành phố Đà Nẵng.

3. Hệ số chi thu nhập tăng thêm

Năm 2026: (1) Cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 2 Nghị quyết này có kết quả xếp loại chất lượng theo quy định của cơ quan có thẩm quyền là Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được hưởng hệ số tăng thu nhập bằng 0,5 lần lương/người/tháng. (2) Cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 2 Nghị quyết này có kết quả xếp loại chất lượng theo quy định của cơ quan có thẩm quyền là Hoàn thành tốt nhiệm vụ được hưởng hệ số tăng thu nhập bằng 0,3 lần lương/người/tháng. (3) Cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 2 Nghị quyết này có kết quả xếp loại chất lượng theo quy định của cơ quan có thẩm quyền là Hoàn thành nhiệm vụ được hưởng hệ số tăng thu nhập bằng 0,1 lần lương/người/tháng.

Từ năm 2027 trở đi: Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định hệ số chi thu nhập tăng thêm trong dự toán ngân sách hằng năm nhưng không vượt quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức.

THÔNG TIN PHẢN ÁNH CỦA CHI BỘ, BÍ THƯ CHI BỘ VÀ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

Để có cơ sở tổng hợp, đề xuất với Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hoạch định chính sách và nắm bắt những tâm tư nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy mong muốn nhận được ý kiến đóng góp, phản ánh của chi bộ, bí thư chi bộ và cán bộ, đảng viên về những vấn đề sau:

1. Đảng viên tiêu biểu của cơ quan, đơn vị trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Việc triển khai kế hoạch, đề án, chương trình hành động về phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Những vấn đề cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm như: Việc đền bù thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; vấn đề môi trường; an ninh, trật tự; triển khai các dự án đầu tư; bổ nhiệm cán bộ; sắp xếp bộ máy...

3. Những vấn đề nảy sinh gây bức xúc trong dư luận ở địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

4. Những nội dung thông tin, định hướng trên Bản tin Thông tin nội bộ hằng tháng của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng.

**** Những nội dung phản ánh xin gửi về địa chỉ:***

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng, số 98 - Lê Lợi, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Email: bantin@danang.gov.vn hoặc nhắn tin Zalo qua số điện thoại: 0766.572.666 (đồng chí Hồ Thị Bích Thủy, chuyên viên Phòng Thông tin - Tổng hợp, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng).

Trân trọng cảm ơn!

BẢN TIN SINH HOẠT CHI BỘ THƯỜNG KỲ

Chịu trách nhiệm xuất bản

HUỲNH THỊ THÙY DUNG

Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng

Chịu trách nhiệm nội dung

LÊ ĐỨC VIÊN

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng

Ban Biên tập

**PHAN THANH HẬU
HUỲNH THANH TUYỀN
BÍCH THỦY**

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng

Địa chỉ: Số 98 Lê Lợi, Phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Tel: 0236.3519.001

Xuất bản theo Giấy phép số 50/GP-SVHTTDL, cấp ngày 26/8/2025
do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố cấp phép.

Lưu trữ tại: Phòng Thông tin – Tổng hợp,
Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Đà Nẵng

